

# PHONG HOA

TRA NGÀY THU' SAU

TOA-SOAN VÀ TRỊ-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÀNH — GIẤY NÓI SỐ: 874.

GIÁ BẢO (Trong nước): 1 Năm: 3 \$ 00 — 6 tháng: 1 \$ 60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6 \$ 50 — 6 tháng: 3 \$ 50

## HƯƠNG ĐẠO SINH

Ở CHÓN HƯƠNG THÒN

(tiếp số trước)

**T**RONG hai số trước, tôi đều nói về hương-đạo sinh độc lập. Song từ 3 đến 10 hương-đạo sinh độc lập, nếu ở xa các đoàn quá cũng có thể họp nhau lại làm một đội được. Đội ấy sẽ xin nhập vào một đoàn chính thức, sẽ có đội trưởng, và đội trưởng sẽ đọc cho mọi hương-đạo sinh trong đội biết thế-lệ hương-đạo, rồi ai nấy làm lễ tuyên thệ ở trước lửa trại trong một kỳ hội-đồng.

Những thế-lệ hương-đạo thì rồi anh em dân quê sẽ biết tường-tận hơn, khi nào anh em trở nên hương-đạo sinh chính thức, hoặc độc lập, hoặc thuộc một đội, một đoàn. Đây tôi chỉ nói đại lược mà thôi.

Điều cần thiết, quan trọng tôi muốn nói truyện với anh em không phải là thế-lệ hương-đạo (đó là công việc của anh đoàn trưởng) mà chỉ là sự ích-lợi của hương-đạo, và sự thích-hợp của ý-nghĩa hương-đạo với tính-tinh loài người.

Bản tính con người là tốt. Song một ngày ta một xa mãi cái bản tính ấy ra.

Nói dối ta biết, ta nhận là xấu, nhưng ta vẫn nói dối. Há phải bản tính ta nói dối? Chỉ vì thói quen đưa vào tâm hồn ta cái nết, cái tật ấy mà thôi. Vậy thì luật hương-đạo sẽ chữa cho ta cái thói xấu ấy, vì luật hương-đạo dạy ta không bao giờ được nói dối, không bao giờ cần thề-thốt nặng lời.

Nhút-nhát ta biết là đáng chê, nhưng ta vẫn nhút-nhát. Đây thì có lẽ không phải vì thói quen, mà chính vì ta yếu đuối: Thì cũng thế thôi. Luật hương-đạo sẽ dạy ta hào-hiệp và có đồng cảm. Hơn nữa, muốn sửa chữa cái tính nhút-nhát, luật hương-đạo bắt buộc ta phải luyện-tập thân-thể và tâm-trí cho được hùng-tráng: Khi ta đã tin ở sức ta thì ta không hề nhút-nhát nữa.

Ích-kỷ, ta cho là hèn, nhưng ta vẫn ích-kỷ. Ta chỉ nghĩ đến ta. « Sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi », « cháy nhà hàng xóm, bình chân như vại ». Đó là hai câu tục-ngữ rất thông-thường ở thôn quê. Luật hương-đạo sẽ bắt buộc ta giúp-đỡ, bênh-vực mọi người và mỗi ngày làm một điều thiện. Hơn nữa, sẽ dạy ta coi hết thấy mọi người là bạn ta, coi quyền lợi của họ như quyền lợi của ta. Ta vào hương-đạo rồi thế nào cũng sẽ mất được cái tính ích-kỷ xấu-xa (nếu ta là một hương-đạo sinh chân-chính, cái đó đã có sẵn).

Ác, nào có phải là tính trời sinh? Nhưng sao ta lại ác? Há chẳng phải ở cái thói quen hành-hạ súc vật mà sinh ra? Nhưng luật hương-đạo bắt ta phải thương các giống vật, dạy ta không bao giờ vô cớ sát sinh, hay lãnh-dạm đứng ngắm người ta tàn hại một con vật, hay để hai con vật tàn hại lẫn nhau (như chơi gà, chơi chim chẳng hạn).

Ngồi một mình, nhiều khi ta tự hỏi: « Sao ta không tốt? Sao ta không là một người hoàn-toàn? »

Muốn được thế, hình như khó lắm. Đối với những người bất chúng, siêu quần, có một tấm linh hồn cái thế không kè, còn đối với bọn trung bình chúng ta, thì tất phải có cái sức mạnh bắt buộc chúng ta mà chúng ta yêu, mà chúng ta trọng, mà chúng ta tuân theo. Cái sức mạnh ấy, anh em dân quê nên tin rằng: là luật hương-đạo.

## MỘT ĐÔI CÂU ĐỐI THẤT LUẬT

TIN LÀNG ĐẢO:  
Báo Nhật Tân và báo  
Nam Phong đình bản

HẾT  
KHÁCH  
HẦU  
SÁNG  
NHẬT  
TÂN  
VỀ  
TÀU

NGỘ  
GIÓ  
BÀ  
LÃO  
NAM  
PHONG  
ĐI  
TÂY



*Kỳ sau sẽ có tranh trả lời*

**Bức tranh Cán cân tri huyện**

của một ông huyện gửi đến

<http://tienghopto.org>







# NHỮNG QUỐC ĐIỀU TRẠ PHONG VÂN

## KHÔNG TIỀN KHOẢNG HẬU

### I. ĐI XEM MŨ CẢNH CHUỒN

**H**Ể có đám khao, đám vọng hay có việc làng việc nước, là quan bao giờ cũng được đem biểu phần trước. Thí dụ như cái thỏ bò, thỏ lợn.

Vì cái lễ thiên nhiên ấy, tôi phải đến Thần kinh phỏng vấn các cụ thượng đầu tiên.

Tôi trộm nghĩ : Các cụ là những người quyền cao, chức trọng, cầm cân nảy mực cho quốc dân, ăn toản cao lương mỹ vị, mặc toản lụa vóc nhiều. lúc nào cũng nghĩ đến dân, nước, chỉ mong dầu dãi đàn em con bé đại vào nơi văn minh sáng tỏ. Như vậy, các cụ hẳn có đủ tài để chỉ rõ cho ta những điều can hệ với nước nhà.

Đang lễ-bắt đầu tôi phải đến yết kiến cụ thượng Thượng Chi Phạm-Quỳnh, là người mà thiên-hạ vẫn cho là đứng đầu lục bộ, nhưng chính vì cụ to lớn quá, mà mình lại kém hèn, nên tôi hóa sợ hãi, chưa dám vào cửa vội. Thôi thì xẩy nỗi vớ rế, hãy tạm vào thăm một cụ thượng khác, để lấy can-đảm chỗ đủ đã.

Sự tình cờ đưa tôi đến một tòa nhà lợp xup, cột gỗ lim trạm trổ rất công phu, rêu không có mỹ-thuật. Liên tưởng đến ý nghĩ, tôi đoán ngay là tôi đã được cái hân-hạnh đứng trước bộ công và bộ mỹ-thuật.

Mà tôi đoán không sai : một người lính sà-cạp xanh bảo nhỏ tôi rằng anh ta được thưởng hàm bát phẩm văn giai, mà tòa dinh thự này là dinh thự của « quan » Công-bộ thượng-thư kiêm mỹ-thuật bộ thượng thư Tôn đại-nhân, hiệp-biện đại-học-sĩ, một trụ trong tứ, ngũ trụ của triều-đình. Tôi sợ mếch lòng quan bát, phải cung kính :

— Thưa quan, tôi muốn vào yết kiến cụ thượng.

— Không được.

— Cụ còn ngại chẳng ?

— Ông lớn còn bận.

— Ô quái ! gọi « ông lớn » chứ không gọi « quan lớn » à ?

Người lính ngạc nhiên dương mắt đáp :

— Gọi ông lớn, chứ ai gọi quan lớn !

Tôi nghĩ thầm : Minh vừa hô hào bỏ liếng « quan » thay tiếng « ông » vào, thì ra ở đây họ thực hành ngay

đó. Các cụ thượng có khối óc bình dân thật. Liên đình tâm phỏng-vấn ông Tôn-thất-Quảng về việc ấy.

Nửa giờ sau, tôi được cái hân hạnh đứng trước ông Tôn-thất-Quảng Ông ngồi bệ vệ trên sập gụ, mặt to mà béo, lông mày sếch, ria mép lún phún, tay trái cầm cái xe điều trục dài đương hút thuốc lão. Cái xe điều mềm cong. Một người lính hầu đương châm lửa vào nõ điều...

Trước vẻ quan rạng ấy, tôi xin thủ thật rằng hơi ngượng lúc tôi hỏi :

— Tôi xin mừng ông đã bỏ tiếng quan.

Ông Tôn nghiêm nề mặt trả lời :

— Chỗ này không phải trò đùa...

— Bẩm, chúng tôi xin ngài tha lỗi cho...

Chúng tôi thấy cậu lính « bát » gọi ngài là ông lớn, nên chúng tôi tưởng...

— Các ông nên không tưởng gì cả

thì hơn. Trong này, từ xưa đến nay, dân chúng nó vẫn gọi các đại thần là ông lớn cả.

Một áng mây buồn như bay qua chân Tôn đại-nhân.

— Ở ngoài Bắc gọi là quan lớn có lẽ hơn. Chữ quan có âm hưởng mỹ thuật. Chúng tôi xin ngài thứ cho sự đường đột của chúng tôi mà trả lời chúng tôi về mấy câu phỏng vấn có quan hệ.

— Nhưng bản chức, lại vừa kiêm cả bộ công nữa.

— Bẩm vâng. Đại-nhân làm nhị bộ thượng thư, như vậy là có tài lắm. Chúng tôi xin hỏi ông thượng thư bộ mỹ-thuật trước.

Tôn đại-nhân vội xếp lại nếp áo cho chỉnh tề, vuốt lại mái tóc, dời lại cái khăn cho ngay ngắn, lấy cái lược con chải lại bộ râu mép cho có vẻ mỹ-thuật, rồi ung dung đồng đặc đáp :

— Bản chức xin eghe...

— Bẩm, đại-nhân coi về bộ mỹ-thuật chắc am tường mỹ-thuật lắm. Đại-nhân hẳn nghe thấy nói kiểu áo mới của Cát Tường. Vậy đại nhân nghĩ nên để cổ áo « bờ thành » cũ hay nên đổi lấy cổ áo bánh bẻ ?

Tôn đại nhân nghĩ một lúc, rồi đáp :

— Cũ, mới đều hay cả. Cứ theo ý bản đường thì tùy ý, ai muốn may cổ gì thì may, miễn là có cổ là được rồi.

— Vâng, đại nhân dạy chỉ phải. Xin chỉ giáo cho một điều nữa.

Quần tăn thời nên may một nếp hay là hai nếp ?

Không ngần ngại, Tôn đại nhân trả lời :

— Hai nếp. Là vì một là « nhất », mà chữ nhất thường dân không được dùng...

— Bẩm thế còn răng đen, thường dân cạo làm răng trắng có được không ạ ?

— Bản chức muốn bắt nhuộm răng đen hết. Là vì răng đen là một cách bài trí mỹ thuật riêng của nước Nam. Và màu trắng là màu buồn dùng về việc tang, vậy để răng trắng thì có khác gì đội khăn xô.

— Đại nhân nói thực là chí lý.

— Bay đầu ?

Tôi giật mình.

— Châm thuốc tào hút đây !

Ra đại nhân hững hờ chỉ muốn hút thuốc lão nhấp giọng.

— Thưa đại nhân, ngài có nghĩ đến mỹ thuật nước nhà không ?

Tôn đại nhân, gở sổ ra xem, rồi trịnh trọng phán rằng :

— Có, bản chức bao giờ cũng tìm cách chấn hưng mỹ nghệ trong nước. Hiện bộ mỹ thuật đang nghĩ chế giấy gián vào bao chè và phong thuốc lão cho có vẻ mỹ thuật đề

làm quảng-cáo cho đồ nội hóa... Bản chức còn nghĩ nhiều cách khác, thí dụ như... như...

Tôn đại nhân vỗ trán, nói :

— Ô, bản chức quên mất rồi. . . Thôi, để khi khác.

— Vâng, xin đề khi khác. Giờ xin hỏi ý kiến ông thượng thư bộ công.

— Việc là việc công, ông hỏi bản chức sẵn lòng trả lời lắm.

Lúc đó trông Tôn đại nhân có vẻ uy nghi, đường đường, lẫm lẫm, thật đáng mặt thượng quan.

— Bản chức nói cho ông biết. Bản chức bận về công việc suốt ngày, lúc thì sửa sang dinh điện trong Hoàng thành, lúc thì đốc sức chữa thuyền rồng, không mấy lúc được ngồi.

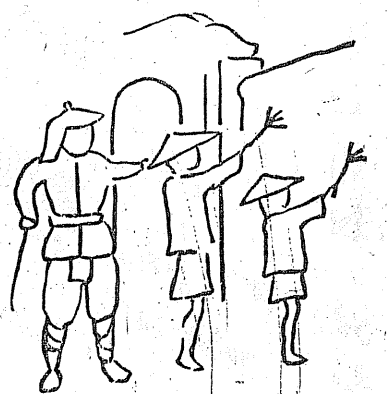
— Vâng, không dám đề phí thì giờ quý báu của đại nhân. Chỉ xin đại nhân chỉ giáo cho một, hai điều. Xây dinh thự, theo đại nhân nên dùng kiểu nhà « bánh khảo » hay kiểu nhà « Khai tri », hay một kiểu khác ?

Tôn đại nhân mỉm cười hỏi lại :

— Đó là vấn đề mỹ thuật. Ông muốn hỏi ông thượng thư bộ công kia mà.

Tôi nhận lỗi, cố hỏi thêm một câu :

— Còn nhà cửa dân quê, đại nhân nghĩ có nên thay đổi kiểu cho hợp vệ sinh không ?



— Đó lại là vấn đề vệ sinh rồi.

Tôi đành mang khối hận không dám hỏi nữa, từ tạ trở ra. Khi đi qua sân, tôi thấy hai người lính đương cầm roi đốc thúc mấy người thợ quét vôi lại bức tường rêu của công bộ, lòng không khỏi bồi hồi man mác.

Tứ Ly

## THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rút nọc, khỏe, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, tập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÔNG, 88, Route de Huế (sẽ cửa chợ Hòm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai libraire Lạc-sơn — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thềm Yênbay, Đông Tuấn — Lao-Kay, Đại An — Vinh Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1<sup>er</sup> Dakao — Pnompénh, Hồng Bàng — Nhatrang, Sơn giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không-thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.



# SỰ THẬT Ở MIỆNG TRẺ

(Theo lời của Tolstoi)

**P**HUNG đang ở trong nhà tập đánh vần, bỗng thấy trước cửa có nhiều người đang bàn tán ồn ào. Phụng vội chạy ra cửa lên vào đám đông người, đứng cạnh mẹ, tay chờ ra đường hỏi mẹ :

— Sao những người kia lại phải giải lên bóp thế me?

MẸ — Không. Họ đánh bạc đấy. Những người trông sang trọng thế kia mà cũng phải giải lên bóp, mày trông đấy!

PHỤNG — Đánh bạc mà cũng phải giải lên bóp kia me?

MẸ — Mày hỏi lần thần quá : đánh bạc thì phải giải lên bóp, phải phạt tiền.

PHỤNG — Thế ngộ không có tiền?

MẸ — Không có tiền ! Không có tiền mà lại đánh bạc, không có tiền thì ngồi tù...

PHỤNG — (lẩm bẩm) Thế nhà nước cũng cấm đánh bạc à, me ?

MẸ — Mày không biết gì cả : nhà nước cấm đánh bạc, hề đánh bạc thì phải phạt, phải tù.

(Giữa lúc ấy có người vào hàng mua hai cô tô tôm, rồi đi ra).

PHỤNG (dợi cho khách ra xong, nhìn trước nhìn sau rồi khẽ nói với mẹ, có vẻ sợ hãi)— Chết ! Sao me lại bán tô tôm ?

MẸ (gắt)— Bán thì sao?

PHỤNG—Ngộ nhà nước biết thì chết.

MẸ (gắt)—Thằng này hay chưa! Sao lại chết, chỉ đại dột!

PHỤNG — Nhà nước cấm đánh bạc cơ mà, mà me lại bán bài?

MẸ — Cấm đánh bạc, nhưng bài vẫn được bán.

PHỤNG — Thế mẹ mua bài ở đâu mà bán ?

MẸ — Mua ở hiệu Khách chứ ở đâu.

PHỤNG — À, ra hiệu Khách làm ra bài.

MẸ — Không, hiệu Khách cũng buôn lại. Nghe đầu bài làm ở bên Tây gửi sang bán thì phải.

PHỤNG — Thế ra Tây cũng biết đánh tô tôm, hay nhỉ, thế mà bây giờ con mới biết.

MẸ — Lão nào! Tây ai lại đánh tô tôm.

PHỤNG — Tây người ta làm ra bài mà lại không đánh bài, thế thì để làm gì, hở mẹ ?

MẸ — Mày hỏi luẩn-quẩn quá : làm bài để bán cho ta, chứ để làm gì ?

PHỤNG — Ồ... Thế nhưng mà Tây người ta cấm đánh bài cơ mà. Người ta làm bài bán cho ta mà lại cấm không cho đánh bạc. Thế thì đừng làm bài bán nữa có được không, hở mẹ?

MẸ — Mày lém nó vừa vừa chứ, bước vào trong nhà học nốt văn trắc đi, không chốc nữa thầy mày về, tao mách thầy mày thì ồm đòn. Gớm ! hỏi mãi, chỉ được lém và cãi lý sự cùn thôi; học thì lười thượng hạng.

H.V. Đức

## Cáo bạch

Ai làm nhà cửa muốn hỏi cách thức, Ai xem kiểu nhà đang trong Phong-Hóa mà có chỗ muốn hỏi thêm,

Xin mời đến nhà kiến trúc sư Nguyễn-Cao-Luyện góc phố Borgnis Desbordes và Richaud ngay bên cạnh nhà thương Phủ doãn. Ông Luyện sẽ sẵn lòng chỉ bảo giúp, không lấy tiền.

## T. S... G.

(Tin Saigon)

MONGKOLBOREY

Rùa hộp (sinh sản ở vùng này rất nhiều), vừa bắt được ông Tiểu và đã giao ông cho các nhà bác học rùa hộp xem xét rồi. Họ cũng đã công nhận ông là một kỳ quan trong loài người.

SAIGON

Hội Samipic không chữa lại hăm nữa. Vạy xin ông Lãng đừng vào. Hội sẽ biểu ông một cái vồng để ông nằm cho dễ chịu.

TÂY-NINH

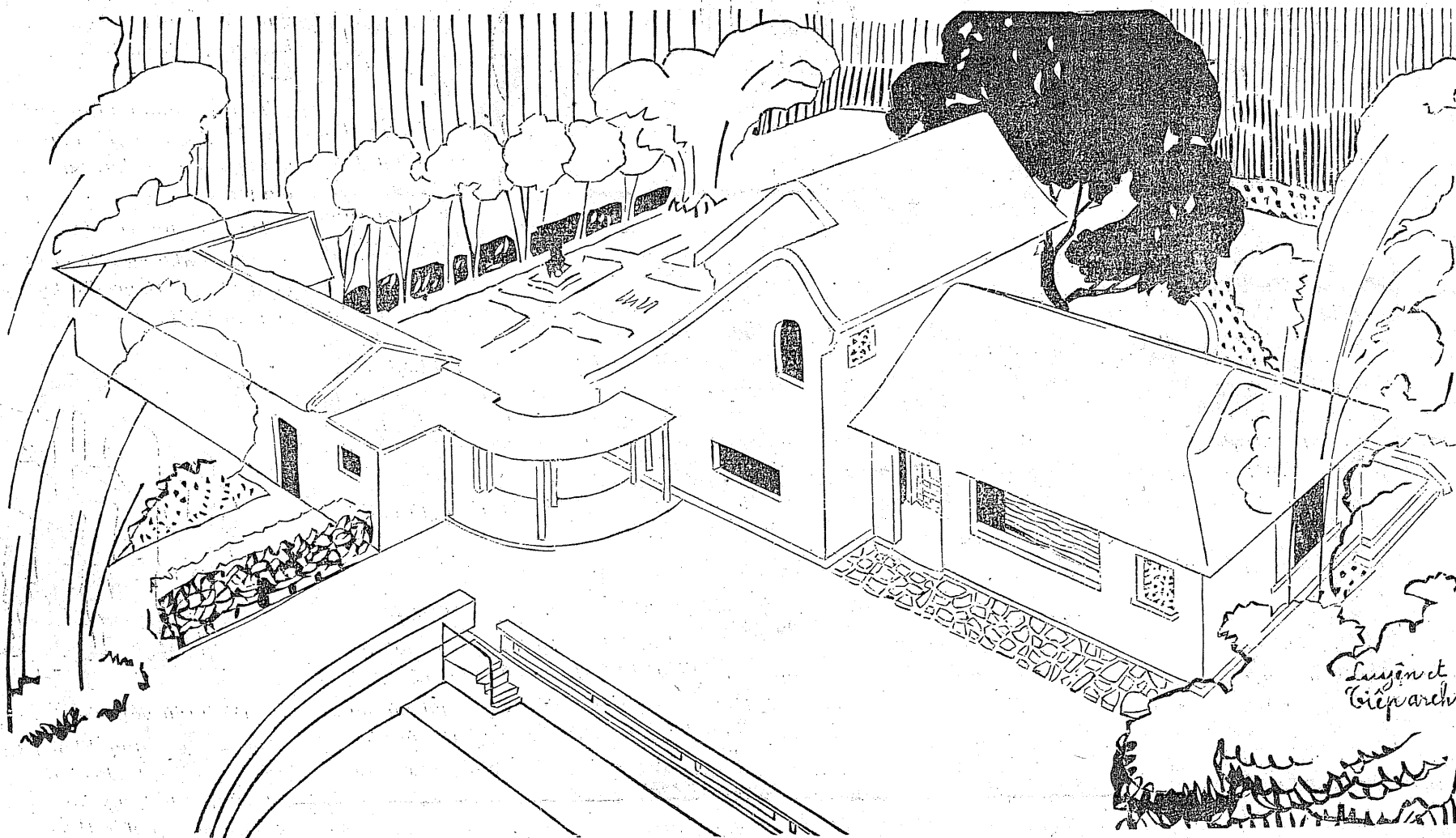
Một câu niệm theo lối đạo Cao đài : Nam vô đức chúa Giê-Su Quan vân Trường Lý thái Bạch Lão. Tứ quan thế âm bồ tát.

CHỢ QUÁN

Ông Phan văn Hùm định diễn thuyết về tâm lý truyện Kiều mà hội Samipic không cho thuê chỗ diễn. Thật là hùm thiêng khi đã sa . . . . samipic cũng hèn.

T. C

## K I È N T R Ú C T H Ò N Q U Ê



Xin quý bà quý cô lưu ý!!!

THUỐC LẬU

## HAY NHẤT

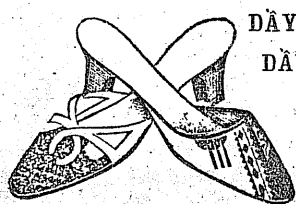
(Thuốc lậu THUỖNG - ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại **Thượng-Đức**, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi ; nhẹ 2, 4 ve ; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phạt, không hại sinh-dục, hợp phủ tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đâu dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1934. Ở xa biểu tiền cước phí.

THƯ TỪ VÀ MANDAT ĐỀ : **THUỖNG - ĐỨC**, Hanoi

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI



DÂY LÀM HỢP THỜI NHẤT

DÂY CÓ MỸ THUẬT NHẤT

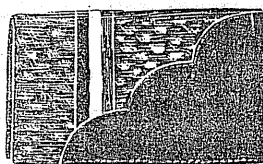
DÂY ĐƯỢC BỀN CHẶT NHẤT

CHỈ CÓ GIẤY KIM THỜI CỦA HIỆU

**Phong - Tài**

43, PHỐ XE ĐİẾU - HANOI

CHI-ĐIỂM : 2 và 48, phố Hàng Bò



Hiện đang có nhiều kiểu sandalettes rất đẹp để quý bà quý cô dùng về mùa nực. Chuyên gửi linh hóa giao ngân khắp Đông-dương.



# BÚC THU' CỦA ÔNG LÊ CÔNG ĐẮC

L. T. S. Ai bảo ông Đắc gàn?  
Ông ấy không gàn đâu, ông ấy bảo  
thế. Nhưng người gàn mà biết mình là  
gàn, thì đã không gàn. Mà gàn mà lại  
không biết mình là gàn, thì thật là gàn.  
Như vậy, ông Đắc có thể gàn được.

C. Q. F. D.

Hanoi ngày 23 Février 1935

Trọng kính ông Nguyễn-trường-Tam,  
Chủ nhiệm báo Phong-Hóa

Thưa ông,

Hôm trước, tôi gửi ông bài thơ  
vì cao hứng và muốn tỏ cùng  
ông rằng tôi cũng biết làm thơ  
không đến nỗi ngớ ngẩn như ông đã  
tưởng lầm, hoặc giả vờ tưởng lầm  
bây nay. Các điều xớ xuất của nhà  
báo nào cũng vậy, tôi đều chăm  
chước cả, vì không có tính thù  
ai. Song xin ông và mấy ông bạn  
đồng nghiệp biết cho rằng, anh có  
đạo này biết khôi-hài, biết lảng lờ  
chẳng kém gì các ông đầu. Còn sự gàn  
giở, ngớ ngẩn thì chỉ có các ông và  
mấy cậu học trò nhờ thì đã ở tay tôi  
rèn cặp không nổi, bị đuổi ra, bày đặt  
nói xấu ông thầy. Đố, không có cái gì  
xấu cho bằng. Lại có người ở tây về,  
ăn học lâu năm, mà không được an  
nhàn như tôi, cũng đem lòng ghen  
ghét tôi, là sự lạ lùng quá. Đáng lẽ  
trong nước mình có người hay đã  
được từ quan đến dân, từ Tây, Tàu đến  
Ai-lao, Cao-mên yêu quý, thì mình  
cũng nên tăng bậc lên mới phải. Vả  
không phải bài bác tân thời là gàn.  
Mỗi người mỗi thuyết, và tôi có bài  
bác tân thời đầu, tôi bác những sự  
lầm lẫn con gái nhà tử tế với phường  
giang hồ, giang há, là phường mà  
nhiều khi có của dùm bọc cho các  
công tử thất nghiệp ở nước ta, chẳng  
lạ....

Việc cái sớ tàu lên Đức chúa về ông  
là một việc khôi hài và làm lợi cho báo  
ông. Nào có phải là việc trả miếng với  
ông đầu, mà ông đã vội giận nói lại,  
nhai mãi suốt năm. Tôi cứ ngờ đi và  
nếu có thấy ai bảo tôi cà khịa (rồi hẳn  
đánh hỏi như độ nào với Bạch Yến)  
Cùng ông tôi cũng, can và cảm ơn  
người ấy. Ông nên biết rằng tôi là  
người có lòng nhân-nại, biết giữ đức  
ái-nhân và ông cũng nên phục tằm lòng  
đó mới đáng gọi là người, và đáng làm  
về vang cho quốc gia, cho nòi giống.  
Đó là tôi xin khuyên các ông, không

phải là dám dạy khôn các ông đầu.  
Các ông chó tưởng lầm. Khắp nước  
vẫn chưa hiểu sao các ông dám tự đặt  
tên riêng cho tôi là gàn, tôi gàn như  
thế nào, và không phải là ăn bánh  
thánh, đọc kinh, đi nhà thờ, bài bác  
các điều bậy, song vẫn cho vợ được  
ăn mặc phần sấp theo thời và cũng  
biết lả lơi cười cợt cho vừa lòng các  
thiếu nữ. Đố có phải là gàn chẳng?

Song, dầu sao chẳng nữa, tôi cũng  
không trách ông đầu, vì là điều nhỏ  
nhen, song có lợi cho tôi, vì là cái  
quảng-cáo to cho tôi lắm. Vậy tôi yêu  
cầu ông từ nay cứ việc khôi hài riết  
vào. Bao giờ cạn ý, tôi xin sẵn lòng  
mớm ý.

Tôi không kiện cáo gì các ông đầu.  
Thơ này ông giữ lấy làm bằng. Lâu ra  
ông sẽ biết tôi là người can-đảm và  
« chơ » biết là nhường nào.

Nay xin gửi hầu ông hai bài, nhờ  
ông lấy lòng quảng đại đăng giúp. Sau  
này, tôi có rồi việc sẽ làm nhiều bài  
giúp báo ông không lấy tiền. Xin giới  
thiệu ông rằng: tôi đang làm bài diễn  
thuyết về hôn-nhân và ly-dị (le mari-  
age et le divorce) và sẽ diễn tại Hà-  
thành và khắp nước Nam đã. Cái tin  
này và lá thư tôi gửi đây ông cứ cho  
sắp chữ ngay và đăng số báo sau. Tôi  
xin đa tạ trước.

Nay kính

Précepteur-Auteur de manuels  
scolaires (langues)

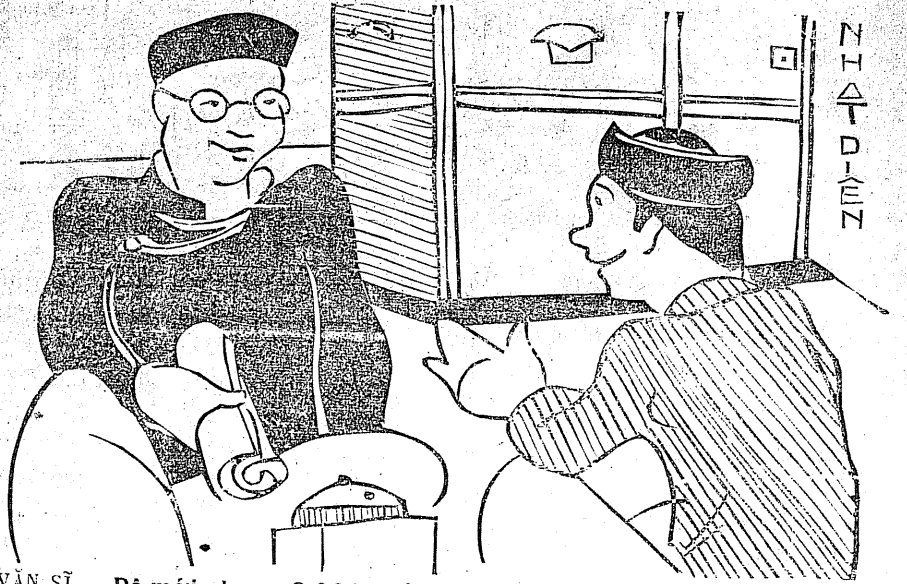
Bản báo đăng hai bài thơ này của  
ông Lê-công-Đắc, chính vì nó không  
có nghĩa lý gì.

## TIỀN ÔNG CÙNG VỚI CHÚA (1) BÀ

Tiền ông cùng với Chúa bà,  
Hiềm hoi có một con gà ba chân.  
Nam đảm thân, nữ đảm thân,  
Hay dân mưa Sờ, gió Tàn gặp nhau?  
Ờ! Quen cũng đã khá lâu,  
Lòng vàng lọ phải thau đầu mà ngờ?  
Trai từ chiến, gái giang hồ,  
Lạ chi duyên kiếp anh đồ La-linh.

LÊ CÔNG ĐẮC

1) Vì bà có đồng Chúa nhập vào.



VĂN-SĨ — Đệ mới cho ra 2.000 cuốn sách, nay mới hơn tuần lễ đã hết sạch  
BẠN — Ồ! chóng nhỉ. Chắc huynh được một số tiền to.  
VĂN-SĨ — Không, đấy là đệ cho đem phát bố thí.

## LÊ-CÔNG-ĐẮC VỚI NỮ HỌC-SINH TÂN-THỜI

Một thương mà chocolat  
Hai thương ăn nói mặn mà thêm xinh.  
Ba thương con mắt đưa tình,  
Bốn thương có học La-linh không thầy.  
Năm thương có giỏi đàn Tây,  
Sáu thương có cử dèm ngày vẫn vợ.  
Bảy thương ai những đợi chờ?  
Tám thương có cử nằm trơ một mình.  
Chín thương có thích dancing,  
Mười thương có chữa biết tình là chi.

LÊ CÔNG ĐẮC

## THI NÓI KHOÁC

KHÔNG biết có ai nói khéo  
đến con kiến trong lã nhãi  
do cung ra không, nhưng tôi, tôi  
đã khéo lấy giọng đọc một bài  
thơ khiến hồ hiểu được mà điên  
cuồng lên về nỗi nhớ thương.

Một hôm đến trại Bách-thảo,  
đứng trước chuồng hồ, tôi lấy  
giọng thương nhớ nào nùng đọc  
bài thơ « Nhớ rừng » của Thế Lữ.  
Đọc hết đoạn đầu, hồ như hơi  
hiếu, băng khuâng nghi ngại.  
Đọc đến đoạn thứ hai, thấy hồ  
nằm, mặt thần thợt, mắt mơ-  
màng nhìn ra phía chân trời  
như nhớ nhung thương tiếc. Bắt  
đầu từ đoạn thứ ba trở đi, hồ  
lại sục sạo như cảm hờn, tức  
giận. Tôi câu: « Than ôi! thời  
oanh liệt còn đâu? », hồ nhẩy  
chồm lên, hét một tiếng vang  
lừng rừ rộ. Tôi giật mình, sợ  
quá, im hơi chuồn thẳng không  
giám đọc nốt hai đoạn cuối.

TRÚC-HỒ

I. — Nếu một năm mà tôi không  
viết thơ cho các bạn hàng, thì  
tôi dờ tốn tiền mực hơn ba chục  
bạc.

— Phần tôi, nếu tôi không đề  
một chấm trên các chữ i, thì khỏi  
tốn về tiền mực gần trăm bạc.

II. — Về tài chạy thì ai cũng  
thua anh Bảy, anh ấy chạy từ  
Saigon ra Hanoi mà chưa dứt  
một hồi trống.

— Kể với chúng ta thì anh Bảy  
giỏi đó, chớ đối với anh Năm thì  
anh ta còn thua xa. Một người  
giơ dui trống sắp đập xuống  
trống, thì anh ấy bắt đầu ở Sai-  
gon chạy đi. Chạy ra đến Hanoi  
đứng nghỉ một lát mới nghe  
thấy tiếng trống đánh.

TRẦN THANH-TÌNH

Tờ báo có nhiều người  
mua năm là một sức mạnh

Một năm 2 \$ 70

Chỉ trong một tháng thôi

Bản báo đăng phiếu trừ 15% trong  
ba số báo 138, 139, 140

Những bạn nào

1) Bắt đầu mua năm,  
2) đương mua năm, hoặc vừa hết hạn,  
hoặc sắp hết hạn mà muốn mua thêm  
hạn nữa, chỉ việc cắt lá phiếu trừ 40%  
đăng ở số báo này (trang 12) gửi về nhà  
báo, kèm với giấy phiếu mua năm và ngân  
phiếu 2\$70.

Chỉ những bạn nào gửi ngân phiếu mua  
năm từ 1 đến 31 tháng 3 tây là được  
hưởng giá đặc biệt ấy. Hết tháng ba các  
lá phiếu không có giá trị nữa

P. H.

# THUỐC LẬU NHẬT BẢN

bán ở 67, Phố Cửa-Nam - Hanoi

Chứng bệnh lậu giờ đương bành trướng khắp hoàn cầu, riêng nước ta xem cũng nhiều người bị phải. Đã mắc phải chữa rất lâu mới tuyệt được nọc. Ai đã bị qua chắc cũng rõ. Nên tìm được môn thuốc uống rất nọc thật là khó. Nay chúng tôi vì sự cạnh tranh và sự giúp ích cho những bạn mắc phải. Chúng tôi tự tìm những môn thuốc tại Nhật-Bản. — Thứ thuốc ấy đã được nhiều người các nước để ý đến — về chế lẫn với thứ thuốc số 58 và số 68 của nhà chúng tôi. (Thứ thuốc này đã được nhiều người dùng được linh lợi lắm, nay lại được linh lợi nhiều). Thứ thuốc ấy chuyên chữa như người phải lậu-dương thời kỳ phát hành. Buốt, tức, mủ, máu, cương đương đau, đi dái ỉ một, nước tiểu đỏ, dùng 2. 3 lọ số 58 sẽ khỏi hẳn, giá 0\$50 1 lọ 5\$00. 12 lọ. Người nào sau khi khỏi chứng bệnh này, đi nọc còn lại nước tiểu khi chong, khi vàng, thỉnh thoảng ra dãi tí mủ, quy dần hay ướt, ống tiểu tiện thỉnh thoảng thấy nhói ngứa, làm việc nhọc hay ăn độc hình như bệnh phục phát. Dùng 2. 3 hộp số 68 sẽ khỏi hẳn 1\$50 1 hộp 7\$50 6 hộp. (Thuốc không có chất độc, đàn bà có mang dùng cũng được).

Ai muốn làm đại lý hoặc mua thuốc, xin viết thư về: BINH-HƯ'NG N° 67, NEYRET - HANOI



# TIÊU SƠN TRANG SĨ

(Tiếp theo)

## Bài thơ đầu dao của thiên-sư



vùng Vinh - Kiều, Tiêu - Niệm, nhân dân nhón nhác nhìn nhau kinh ngạc. Họ vừa nghe thấy chuông chùa Tiêu-Sơn, dong dả, oang oang từ trên cao gieo xuống. Trước đình xóm Dương, một ông già bảo mọi người đứng xúm xít chung quanh :

— Có tiếng chuông.  
Mọi người trả lời :  
— Vàng, chuông chùa Tiêu-Sơn.  
—Ừ, lạ nhỉ !  
— Vàng lạ thật. Chẳng nhẽ vô cố thỉnh chuông chiều hai lần.

Một người trẻ tuổi cả cười :  
— Thôi chắc chú tiểu Mộc lú ruột rồi, đã thỉnh chuông mà còn tưởng chưa thỉnh.

Chuông đồ hồi rồi im bặt ; ai nấy lại cười. Có người nói :

— Biết ngay mà ! Đích thực chú Mộc lú lếp rồi. Chẳng thể lại thỉnh có một hồi chuông.

— Thì ra đánh đứt hồi, chú mới nhớ ra rằng nhầm, nên thôi không thỉnh nữa.

Thực ra chú Mộc không lầm, mà ở chùa Tiêu-Sơn cũng không có ai lú ruột cả. Buổi chiều hôm ấy có hồi chuông thứ hai, hồi chuông bất thường, là chỉ vì sư Phở-Tĩnh dùng cách báo hiệu ước địch ấy để báo cho đồng đảng biết mà đến tụ hội ở Tiêu-Sơn.

Tiêu-Lĩnh, Quang-Ngọc, Phạm-Thái và Lê-Bảo đều đi ngủ, vì cứ lời Quang-Ngọc thì tối hôm ấy, bọn họ cần phải ra tay làm một việc khó khăn gì đó. Chẳng nói thì chúng ta cũng đoán được là việc đi cứu bà Lê hoàng-phi, mà tối hôm trước nhà sư Phở-Tĩnh đã lần mò tới phủ nha dò la tung tích rất là tường tận.

Quang-Ngọc lập chiến-lược như thế này :

Buổi trưa hôm ấy cho Nhị-nương quấy gánh nôi đất đến phủ phủ bán và vò lảng vảng qua phía cửa Bắc mà rao to ba câu liền : « Nồi đất ai mua ? » Tức thì sẽ có người trong phủ đi ra. Người ấy chính là cai lệ Tảo, một thám tử mà đảng Tiêu-Sơn cho vào phủ làm lính. Nhị-nương sẽ đưa cho Tảo một phong thư, trong đó Quang-Ngọc dặn đêm nay phải xoay hết cách để canh hai được coi giữ phòng bà hoàng-phi. Vào khoảng cuối canh hai, ba tráng-sĩ họ Trần, họ Phạm, họ Lê cùng hiệp-nữ họ Nguyễn sẽ do cửa

Bắc vào phủ, vì cửa Bắc đồ nát đã lâu ngày mà vẫn chưa sửa sang lại, khiến người nào biết rõ, chỉ lấy cái gậy bầy mạnh lên là cánh cổng mở ra tức khắc. Vào trong phủ rồi, công việc giết tên lính canh bên cửa sổ sẽ cố nhiên là rất dễ dàng, lặng lẽ, vì đêm hôm ấy trời tối đen như mực, hai người giáp mặt mới trông thấy nhau. Bấy giờ Phạm-Thái sẽ bắt chước tiếng mèo để báo hiệu cho Tảo biết mà mở cửa phòng ngục. Chỉ còn một việc mờ mờ hoàng-phi ra cửa Bắc lên ngựa phóng nước đại. Có điều này Quang-Ngọc hơi lo, là sợ bà hoàng-phi không chịu đi trốn, vì bà không biết mặt ba tráng-sĩ. Bởi vậy chàng mới nghĩ đến đem Nhị-nương đi theo : Nhị-nương thường vẫn lại thăm hoàng-phi, và hai người chơi với nhau thân mật lắm.

Muru kẻ sắp đặt xong đầu dây, Quang-Ngọc đi ngủ để lấy sức. Một nụ cười sung sướng nở trên cặp môi khi chàng thức giấc, vì chàng biết chắc chắn rằng thế nào công cuộc cũng sẽ được hoàn toàn. Chàng liền đánh thức Phạm-Thái và Lê-Bảo dậy bàn việc. Lê-Bảo hậm hực, trách :

— Sao bây giờ đại-huynh mới báo cho hai em biết ?

Quang-Ngọc nghiêm sắc mặt, đồng đặc hỏi :

— Lê hiền đệ còn nhớ lời thề không ?

Giọng rần rở, quả quyết làm cho Lê-Bảo sợ hãi đứng im. Muốn nhân thể luyện cho tính nết của Lê-Bảo biết rằng ngay nay, Quang-Ngọc rút kiếm chém xuống bàn nói :

— Quân lệnh truyền ra, ai không tuân, ta sẽ chặt đầu ngay lập tức.

Phạm-Thái và Lê-Bảo chấp tay cúi đầu chờ lệnh. Quang-Ngọc thì cặp mắt trợn tròn xoe, có vẻ oai phong lẫm liệt.

Lúc bấy giờ vào khoảng giờ Dậu vì chùa vừa thỉnh chuông chiều xong, mà chuông chiều bao giờ cũng thỉnh vào cuối giờ thân. Bỗng một chú tiểu háp tấp chạy lại thưa :

— Bạch sư ông, có một công tử cười ngựa cùng đi với ba kỵ sĩ theo hầu, nói xin lên lễ phật.

Quang-Ngọc tra kiếm vào vỏ, mỉm cười đáp :

— Được, cứ mời công tử lên, nói có ta chờ đây.

Phạm-Thái vội giữ chú tiểu lại và bảo Quang-Ngọc :

— Đại huynh nên hãy cho mời người ta ngồi lại phòng trai đã.

Nhưng khách đã bước tới, lễ phép chấp tay chào. Lê-Bảo trừng mắt dăm

dăm nhìn, vì khách là một trang niên thiếu, mặt sắc như nước, miệng tươi như hoa, mặt trái xoan xinh xắn và da trắng phớt hồng hồng. Thực là một vị diễm, lệ công tử.

Lê-Bảo thì thầm bảo Phạm-Thái :

— Hắn đẹp như con gái đẹp !

Quang-Ngọc nói với khách :

— Mời công tử vào lễ phật.

Khách yên lặng bước thẳng tới lầu Tiêu-Lĩnh. Lê-Bảo kinh ngạc nhìn Phạm-Thái. Nhưng thấy Quang-Ngọc đi theo, nên hai chàng không dám hỏi, cũng bước theo lên.

Tới lầu, Quang-Ngọc hỏi :

— Thế nào ?

Khách đáp :

— Xong.

— Lành, dữ ra sao ?

— Tốt, Tốt lắm !

Quang-Ngọc vui mừng, quay lại giới thiệu với Lê-Bảo :

— Hiền đệ khao khát được biết mặt Nhị-nương. Vậy Nhị-nương đây.

Phạm-Thái sửng sốt :

— Nhị-nương !

Rồi chàng nhìn kỹ lại và bật cười :

— Trời ơi ! quý nương khéo cải trang quá, chính Thái này cũng còn không nhận ra được.

Lê-Bảo làm ra bộ thạo xem tướng :



— Thảo nào tôi ngờ ngờ. Nam tử gì mà cặp mi lại thanh như lá liễu thế !

Quang-Ngọc cả cười :

— Nói hậu thì ai nói không được, Nhưng ta hãy để Nhị-nương thuật lại cuộc do thám đã.

Nhị-nương trở Lê-Bảo hỏi Quang-Ngọc :

— Đây là Lê công-tử mắc nạn ở tửu quán tối hôm qua ?

— Thưa hiền muội, chính đó. Công tử đã làm lễ tuyên thệ nhận Ngọc này và Phạm-Thái là anh.

của **Khái-Hưng**

Ý chừng để đáp lại cái nụ cười chế nhạo của Nhị-nương, Lê-Bảo hồn xược nổi lời Quang-Ngọc :

— Vậy cố nhiên Báo đây phải nhận tiểu thư là chị.

Nhị-nương chẳng chút e lệ, ung dung nói :

— Nhị-nương xin vui lòng nhận Lê-Báo làm em.

Rồi nàng cười nói tiếp :

— Bọn ta kết làm anh em, chị em là phải lắm. Có thứ giấy liên lạc thiêng liêng hơn tình huyết thống giằng buộc chúng ta lại với nhau... Giấy liên lạc ấy là sự phục thù. Vàng, tuy chúng ta không cùng một huyết thống, nhưng giống máu ở bốn cái đầu của bốn người cha bị chém đã cùng phun vào mặt chúng ta khiến chúng ta phải trở nên ruột thịt.

Lê-Báo nghe mấy lời khẳng khái ở mồm xinh xắn một thiếu-nữ nói ra mà lấy làm cảm-động. Nhị-nương lại nói :

— Phạm hiền huynh và nhị vị công tử đã làm lễ tuyên-thệ kết làm anh em, chớ như thốn nữ này thì chỉ xin nhận mồm mà thôi, thiết tưởng như thế cũng đủ lắm rồi, lọ là còn phải thốt thốt nặng lời !

Rồi nàng mỉm cười nói bông đùa :

— Thưa Phạm hiền huynh, năm nay em hai mươi ba tuổi, vậy tùy hiền huynh đặt đầu em xin ngồi đây.

Quang-Ngọc cũng cười :

— Còn phải đặt đầu nữa. Nguyễn hiền muội hai mươi ba tuổi thì cố nhiên phải là em hai, vì nhờ trời Ngọc tôi đã ra đời trước hiền muội hai năm, và không may cho hai nhị đệ đây lại ra đời sau hiền muội một người ba năm, một người bốn năm.

Lê-Báo hậm hực, tức tối, có nói chàm chọc một câu :

— Thưa hiền huynh, đối với hai em, Nguyễn Nhị-nương là hiền tỉ, thì đã hẳn đi rồi.

— Chứ sao ?

Nhị-nương quắc mắt đáp lại giọng đùa rỡ của Lê-Báo rồi quay về phía Quang-Ngọc mà rằng :

— Thưa hiền huynh, ban nãy ngu muội có nói kết quả công việc của ta sẽ được tốt đẹp hoàn toàn, là vì ngu muội biết một sự bất ngờ vừa xảy ra... Thực có trời phật hộ phù tính mệnh hoàng-phi.

Quang-Ngọc nóng ruột vội hỏi :

— Sự gì xảy ra mà may mắn đến thế ?

— Phủ Từ-sơn chỉ còn độ một chục

## XIN GIỚI THIỆU

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1- Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc **Châu phách qui đông** hoàn số 15, giải sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2- Bệnh Giang mai nên dùng **Giải độc sát trùng** hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

**VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG** Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý—**HANOI**: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses—**YÊN-BAY**: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—**PHỦ-LÝ**: Bùi Long Tri—**NAM-ĐÌNH**: Việt Long, Sau Chợ Cửa—**TRƯỜNG**—**HONGAY**: Hoàng Bảo Quý—**THANH-HÓA**: Gi Long Dược phòng **VINH**. Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—**THÁI-BÌNH**: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—**TRÚC-NINH** hiệu a **ĐÔNG-ĐỘNG**.

CÓ: PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN  
“**RAYON X**”

CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH  
167, Boulevard Henri d'Orléans, (ĐẦU NGÕ TRẠM MỚI)

**Bác-sỹ LUYỆN** 8, rue de la Citadelle 8  
8, Phố Cửa Đông sau Nhà Hỏa, 8 — GIẤY NÓI: 304  
Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà. Đủ máy điện để  
chữa mọi bệnh

**Bác-sỹ CHUÔNG** 167, B<sup>d</sup> Henri d'Orléans  
Đầu Ngõ Trạm mới. — GIẤY NÓI: 772  
Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy bơm hơi ép phổi  
(pneumothorax artificiel) để chữa bệnh lao



tên lính ở lại canh giữ, mà trong số đó có cai Tảo.

Ngọc kinh ngạc :

— Vậy hơn hai trăm lính đi đâu cả ?

— Ngủ muội gặp trên con đường Thọ-khê... Ý chừng họ đi Kim-lũ.

— Thế thì hồng phúc nhà Lê còn to.

— Nhưng hiền huynh đừng vội mừng.

— Sao vậy ?

— Vì ta chưa biết hơn hai trăm quân kéo đi đâu. Nghiêm-xá, Ngô-xá, Phú-mãn, Yên-phụ, Kim-lũ, đều là những nơi sào huyệt của đảng ta. Thế mà bọn kia sắp sửa sang dò Thọ-khê... Hiền huynh thử nghĩ xem ta có đáng lo không ?

— Cũng có lẽ.

Rút lời Quang-Ngọc ra lệnh thỉnh một hồi chuông. Vì thế mà nhân dân vùng Vĩnh-kieu, Tiêu-niệm đã hai lần nghe thấy tiếng chuông.

Một lát sau, đồ đảng Tiêu-Sơn lục tục kéo đến có tới vài chục. Quang-Ngọc phân phát mỗi người đi một ngã để do thám hành động của đội quân Từ-sơn, và cấp báo cho các nơi căn cứ của đảng biết mà phòng bị. Phạm-Thái cũng xin đi, nói mạn Kim-lũ, Nghiêm-xá thuộc dưới quyền hộ vệ của chàng. Nhưng Quang-Ngọc giữ chàng lại để cùng đi cứu hoàng-phi đã, rồi đến giờ tỵ, công việc xong xuôi, chàng sẽ về Nghiêm-xá cũng kịp.

Quang-Ngọc nói tiếp :

— Vì quan quân đi chinh phạt bao giờ cũng chậm như sên, ta không vội lo ngại. Giá ở thời Quang-Trung thì cũng đáng sợ đấy. Nhưng ngày nay chỉ là thời Bùi-đắc-Tuyền.

Mọi người cười rộ.

Bàn định, cắt đặt xong đầu đuôi, thì đêm đã khuya. Vào khoảng giữa giờ Hợi, ba tráng sĩ nai nịt gọn gàng, đội mũ đầu màu đỏ che cái đầu trọc, rồi cùng Nhị-nương cải trang dưới bộ y phục tiểu vũ lên ngựa,—bốn con ngựa mà Nhị-nương đã đem đến chùa.

Tới cửa bắc phủ Từ-sơn, bốn người kìm giây cương đứng lại nghe ngóng, và lấy làm lạ rằng trong phủ không có một tiếng động gì đưa ra. Trống, mõ cầm canh đều im phăng phắc.

Nhưng bọn họ cũng vượt qua hào và bày cánh công mà vào.

Quang-Ngọc bảo ba người hãy ở lại sau để một mình chàng đi dò thám động tĩnh ra sao đã. Chàng rón rén đến bên cửa sổ : Tên lính canh không có ở đây. Chàng liền bắt chước tiếng mèo : Vần không ai ra. Mấy nếp nhà như bỏ hoang đã lâu ngày.

Quang-Ngọc quay ra thuật lại sự thể với mọi người, rồi bàn cùng vào cả trong tr thất xem sao.

Lê-Bảo háng hái xin đi trước dẫn đường, tay nhắm nhắm cầm thanh kiếm tuốt trần.

Hai địch thủ thứ nhất mà chàng gặp là hai người bị trói gò vào hai cột nhà.

Ở giữa hai cột ấy có cắm một ngọn đuốc cháy đã gần tàn, và chiếu ánh le lói lên mặt hai người khốn nạn. Quang-Ngọc cúi giầy cho họ mà hỏi rằng :

— Vì sao hai người lại bị trói ?

Một người, — người lính, — thuật lại những sự đã xảy ra. Quang-Ngọc kinh hãi, sững sốt hỏi :

— Vậy ra chúng nó cướp mất bà hoàng-phi đi rồi ?

— Vâng.



— Chúng nó đi về ngã nào ?

— Thưa, tôi không được biết.

Dứt lời, tên lính ôm đầu chạy mất. Quang-Ngọc tức thì ra lệnh đuổi theo bọn cướp. Bỗng có ai lớn tiếng gọi :

— Bớ Phạm-Thái !

Phạm-Thái giật mình quay lại thì đó là một người trong hai người mà Quang-Ngọc vừa cởi trói cho. Chàng tức giận hỏi :

— Sao người biết ta ?

— Ta là gì người. Bộ y-phục kia người thường mặc, khi người đi theo Nguyễn-Đoàn, dờn nào ta quên... Ta chỉ tiếc rằng vì thế cô nên ta không thể phân thầy người ra được để báo thù cho anh ta và em ta đã bị người giết chết. Bọn người những bốn người, mà ta lại không có khí-giới trong tay.

Phạm-Thái nói với Quang-Ngọc :

— Xin hiền-huynh chậm cho một tí để ngu-đệ trị xong thằng này đã.

Rồi chàng quay ra bảo người kia :

— Người đã biết tên biết tuổi ta thì có-nhiên là người phải chết. Nhưng ta không thêm ăn hiếp người đâu. Cho người tự chọn lấy một thứ khí-giới sơ-trường, ta sẽ cùng người đấu võ... Nhưng tên người là gì ? Ta không thêm đấu võ với kẻ vô danh.

— Ta là Nguyễn-Thần, đội Nhất trong đội quân Từ-sơn.

— Thế thì được rồi. Người nên chọn binh-khí mau.

Lê Bảo lấy làm thích chí, vỗ tay reo mừng, rồi nhặt bó đuốc tắt, vứt ở đất đốt lửa cầm giờ lên, nói :

— Để đủ sáng cho hai người tỉ-thí.

Viên đội chọn dao. Phạm-Thái cũng bằng lòng dùng thứ binh khí ấy.

O cái giá đặt trên bên tường có cắm một hàng dao dài, chàng liền nhắc lấy hai cây, đưa một cây cho viên-đội mà rằng :

— Vậy ta bắt đầu thôi, kéo đại huynh ta sót ruột.

Tức thì hai người đo mũi dao. Phạm-Thái nói :

— Đấu võ mà không có thơ thì buồn lắm, nhất là ta, vì ta sắp phải giết mất một mạng người... Làm gì mà hấp-tấp vội chết thế... Để ta nghĩ xong một bài thơ đã nào... Được rồi... Thơ « đấu dao », đường luật, bát cú.

Rồi chàng vừa đánh, vừa đỡ, vừa ngâm :

Chiêu Lý Phạm-Thái chinh ta đây,  
Đo dao cùng thầy đội Nhất (tránh mũi dao) Hay !

(Cười) Thầy liền dăm liền hai nhát hèo,  
(Lùi) Ta lùi để kiếm một vần « ay ! »

(Đánh văng dao của đội Nhất)

Ồ ! sao dao lại rời tay thế ?

Khéo ! chẳng ta phi trúng mũi này !

(Đội Nhất mất dao toan chạy)

Có chạy dằng trời cho thoát chết.

Đạ ! (dăm trúng cổ viên-đội) tới xin vĩnh biệt cùng thầy.

Đội Nhất nằm lăn ra đất, máu ở họng chảy ra ồ ồ ọc.

Lê-Bảo cúi xuống nói khò hai :

— Thế nào ! Thầy đội ngũ rồi à ?

Nhị-nương cắt tiếng cười ròn như gạo rang r Quang-Ngọc thì từ nãy vẫn không để ý tới cuộc đấu dao, lui húi dùng mũi kiếm vẽ phác xuống đất một bản đồ quanh vùng Từ-sơn hình như để tìm đường lối của bọn vừa trốn thoát. Nghe thấy Nhị-nương cười chàng ngừng đầu lên nói :

— Đích rồi ! Ta đi ngay, mới kịp.

Mọi người liền vội-vàng ra cửa Bắc lên ngựa phi nước đại.

(Còn nữa)

Khái hưng

## GÁI BÌNH DÂN

Người em mặc mạc, sờ sờ.

Kèm bề nhan sắc, vụng về diêm trang.

Mà hồng em râm làn nhang

Bởi chưng mưa, nắng, gió, sương dãi dầu.

Tóc em để rối trên đầu,

Lược thưa ít chải, gương Tàu chẳng soi.

Bàn tay em rập, thành trái,

Bởi chưng công việc hôm mai nặng nề.

Thân em vất vả trăm bề,

Khó an phận khổ, chẳng hề thổ tham.

Thương chồng, em phải dăm dưng

Chung vai gánh vác giang san nhà chồng

Nách em con bế, con bồng.

Làm sao ấm cột, no lòng trẻ thơ.

Con có lặn lội trời mưa,

Quần chi đi sớm về chưa nhọc nhằn.

Chồng em vất vả làm ăn,

Thời em cũng một đôi phần chịu chung.

Góp gom công vợ, công chồng,

Ít nhiều kiếm chút, thêm đồng tiêu pha.

Nhiều thêm no ấm trong nhà,

Ít thời cũng đổ liễn quà cho con.

Phận em giữ được cho tròn,

Mấy khi nhàn rồi mà còn diêm trang.

Em nghèo, ăn mặc sênh soàng,

Quần sỏi, lấm áo cũ càng thay vai.

Đừng chê em rách, ai ơi,

Áo em tuy rách nhưng người tốt danh.

Còn hơn những kẻ áo lành,

Lòng không trong sạch, như danh má

(hết) hồng.

Tú Mỡ

NHÀ XUẤT BẢN

## ĐỜI NAY

ĐÃ XUẤT BẢN

Hồn bướm mơ tiên của Khai

Hưng (nghìn thứ 4). . . . . 0\$45

Anh phải sống của Nhất Linh

và Khai Hưng (nghìn thứ 2) (hết)

Nửa chừng xuân của Khai

Hưng (nghìn thứ 5). . . . . 0\$75

Giòng nước ngược của Tú Mỡ

Gánh hàng hoa của Khai Hưng

và Nhất Linh . . . . . 0.60

Tiếng suối reo của K á Hưng

Mấy vần thơ của Thế Lữ. . . . . 0.60

Cạm bẫy người của Vũ tg Phụng

Đẹp của Nguyễn cát Tường . . . . . 0.35

Vàng và máu của Thế Lữ (hết)

ĐƯƠNG IN

Vàng và máu (in lần thứ hai)

SẮP IN

Hồn bướm mơ tiên (in lần thứ ba)

Anh phải sống (in lần thứ hai)

Giọc đường gió bụi của Khai Hưng.

Nắng thu của Nhất Linh.

Đời mưa gió của Khai Hưng và N. L.

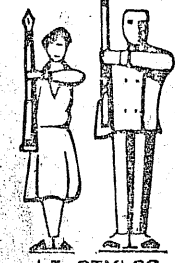
Gọi tạc đạn của Thế Lữ

Đoạn tuyệt của Nhất Linh

## LE STYLOS VASTYL 32

MARBRÉ 11 c/m PLUME EN OR 18 CARATS

Prix : 2\$20



Giá tiền mượn sách

1 tháng 0\$70 — 3 tháng 1\$75

6 tháng 3.50 — 12 tháng 7.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN

39, Phố Bờ Hồ, 39 — Hanoi

Tiền-thuyết

CẬU TẮM-LO đang in

CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY và ĐÓNG SÁCH

## HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BÀO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN : Rượu bổ Vin. Tonique Alexandra 1\$95



# Cuộc điếm báo

Cái hôn cuối cùng  
của bà lão... Na m-Phong

Ở gái Nam-Phong trước kia được lắm người yêu chuộng. Trái bao nhiêu năm, cô gái đó đã đem cái luồng gió êm du phía Nam, quạt mề biết bao nhiêu là tao nhân, mặc khách. Người ta say đắm cô, mê một vì cô, cũng vì thế mà người chồng cô được vẻ vang sự nghiệp.

Đến nay, trái vừa mười tám cái xuân xanh, cô đã cắt đứt trở về già. Thấy thiên hạ ngày một lảng dần. Cô hôn duyên tử phận đã toan trốn thoát nợ đời. Nhưng, may thay. Gặp ông Lãng cũng muốn cùng cô san sẻ mối tình, đôi bên bên cùng nhau đan diu. Nay hiệu này mai hiệu khác, ông Lãng đưa cô đi sấm sữ, nào lựa, nào nhiễu, nào bombay, nào nước hoa, nào phấn sáp, mong trang điểm cho cái nhan sắc lại được tươi như cũ.

Ông Lãng kể cũng đã chịu khó thay, mà cái tình của ông đối với cô kể cũng nặng nề, lưu luyến thay!

Nhưng cái trang điểm bề ngoài không đủ. Phấn tuy hồng, nhưng cái má cô vẫn rần rần, son tuy đỏ nhưng đôi môi cô vẫn héo như lá rêu. Thế mà cô cứ ưỡn ẹo, cứ nũng nịu, cứ bắt người ta phải yêu cô thì ai yêu cho được!

Cô vẫn tưởng rằng:

*Gái già này tuổi chưa là bao,*

*Gọi là già vậy chứ mái đầu cũng chưa hoa râm.*

*Chẳng đẹp chi nhưng cũng có duyên thầm*

*Phồng mà quì trắng giầy dầm còn lắm người yên...*

Chưa chắc đâu, cô ả! Cái duyên thầm của cô là cái bài vàng, khánh bạc, cái đó tuy cũng lắm người yêu chuộng thật, nhưng cô già quá mất rồi, người ta có muốn nhắm mắt ngơ đi cũng không được nữa.. Già như cô vậy, mà còn phấn hồng trang điểm, còn quần trắng giầy dầm, thì không biết cô là hạng người gì...

Trong mấy số sau cùng, người ta được thấy rõ rệt cái buồn tủi, cái lo sợ của cô. Người ta được nghe cái tiếng gọi tình của cô thiết tha, ảo não..

Đến nay, mệnh cô đã hết. Cô gái đã trở nên bà già, mà một bà già còn chưa biết cái số phận mình, còn ao ước, còn hy-vọng viên vông nhiều nỗi...

Cái chết đã đưa lên đến cổ mà bà già ta vẫn chưa chịu thua. Bà còn cố mở mắt nhìn xem chung quanh còn có

ai trai trẻ để gửi tấm yêu thương nữa không.

Nhưng thấy mọi người đối với cái chết của bà đều lãnh đạm, thần nhiên, bà cố thu hết tàn lực, lúc chia tay vĩnh biệt, gửi lại sau « một cái hôn kỷ-niệm nồng nàn... »

Ồ! cái hôn của bà lão Nam-Phong!

Cảm động thay, mà cũng náo nùng thay! Hỡi ai là người tình nhân đấy ơi, ai là người trước kia đã cùng bà ta đan diu, đã cùng bà ta chia ngọt sẻ bùi, ai đã vì bà ta mà sự-nghiệp lên xe xuống ngựa, nên trân trọng mà nhận lấy cái hôn đầm thắm của đôi môi đỏ rần rần ấy.. nên giữ gìn lấy cái kỷ-niệm quý vô cùng ấy, để mà những đêm thanh vắng, ôn lại những ngày ái ân nữa...

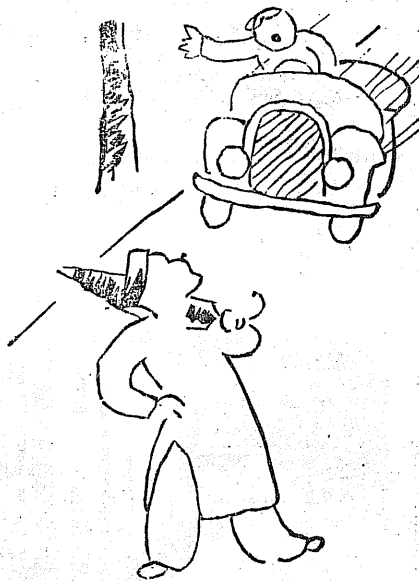
Còn độc-giả chúng tôi, đối với bà chúng tôi cũng không phải là không có cảm-tình. Nhưng dù cảm-tình đến thế nào... bà cũng vẫn già rồi, không thích hợp với cái đời trẻ-trung bây giờ nữa, chúng tôi kính mến bà như kính yêu một đồ cổ nghìn năm, có giá-trị nhiều tiền, phải trân-trọng để vào trong tủ kính.

Vậy mà bà không biết phận bà già, bà lại trang điểm cái bề ngoài để mong kiếm một tấm chồng xuân nữa.

Nhưng thôi, nghĩa tử là nghĩa tận, dù sao bà cũng đã chết rồi. Chúng tôi chỉ còn biết vì bà mà buông một tiếng thở dài, và chúc cầu cho linh hồn bà được siêu sinh miền cực lạc, và khi sang đến Tây phương, biết an phận mà phục tòng số mệnh.

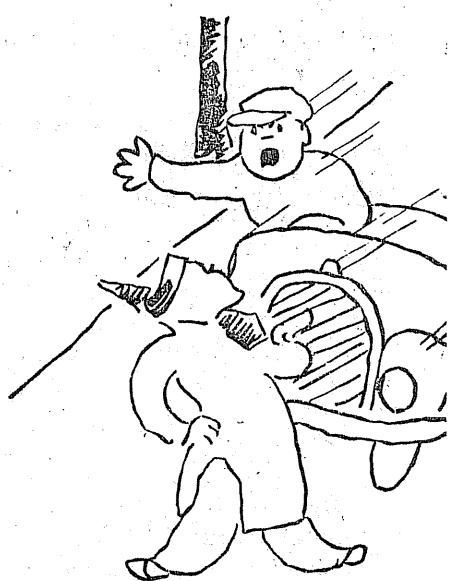


L.T. — Thôi hồng! năm nay mình mới có quyền lịch này là một, để xem ngày tháng mà họ lại in nhầm: 31 đến 32 chứ sao lại 1.



PÍ PO PÍ PO

BỘ HÀNH — (trước làm người bán vé xe điện). Cứ việc bóp còi.

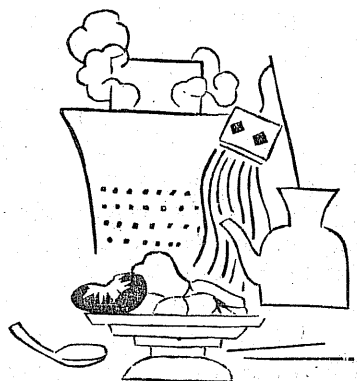


PÍ PO PÍ PO

TÀI-XẾ — Chánh ra không chết mất sắc bây giờ.  
BỘ HANH — .....

GIỒNG NƯỚC NGƯỢC

Phong-Hóa



Ngày mồng tám tháng ba tây năm 1935 ngu huynh là Phong-Hóa, đứng trước linh vị Nhật-Tân, sụt-sịt mà than rằng:

Hỡi ôi!

Tro tàn, bếp lạnh, cảnh tang thương trông thấy đau lòng! Kể khiết người còn, bước vắn-hạn sui chi nên nỗi!

Mối tiếc thương đẽ bụng không đành!  
Tình trắc ần hề răng cũng ối!

Nhớ chú xưa:

Đang tuổi trẻ trung,  
Vốn người lanh lợi.  
Nấu nướng khéo tay,  
Chào mời rêu rười.

Đừng trùm hầu sáng Nhật-Tân,  
Nổi tiếng cao lầu Hà-nội.

Nghề riêng ăn dừl, tạp-pí-lu một môn chuyên môn,

Tại mọn phó bày, cù-laò-hồ bà năm nhậm thời.

Ra đời buổi người khôn của khờ, vì thom tho hiển thử miệng quốc dân:

Gặp rủi khi vận hãm con đen, đồ hồ lốn khó vira lòng xã-hội.

Giỏi thời có giỏi, nhưng việc bán buôn chủ chẳng liệu chiều đời:

Thạch-Lam

PhòngTriển Lăm 1935

Ngày đóng cửa PhòngTriển-Lăm 1935 (do Hội Việt-Nam Mỹ-Thuật Kỹ-Nghệ tổ chức) trước định vào 28 Février nay hoãn đến 18 mars 1935, vì những đồ bày mấy hôm cuối cùng, bán được rất nhiều.

Việt-Nam Mỹ-Thuật Kỹ-Nghệ Hội

MỜI VỀ BÚT MÁY NGÔI KAOTITHE

KAO LO

Mềm hơn ngòi bút vàng, viết rất trơn. Dùng rất tiện lợi, có thể thay được bút chì tím (Polycopie) viết ba bản một lúc rất rõ ràng. Bút KAULO bán có giấy bảo hành trong ba năm.

Bà buôn bán lẻ tại: LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRER HANOI

DÉPOSITAIRE GÉNÉRALE POUR HANOI — HAIPHONG — NAM DINH

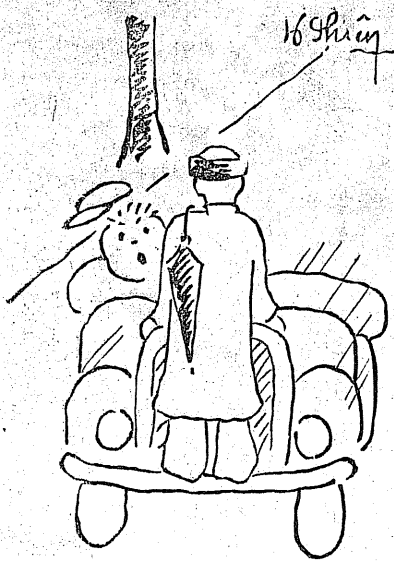
MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆN, KHOE PILULE

khởi xanh xao, thiếu máu, yếu đuối, gầy mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu: PHARMACIE







# THÚ VĂN THƠ

TRONG những cuốn truyện soạn bằng « vẽ » ngày xưa có những câu :

Trang nguyên trong dạ xót xa  
Gọi con ông trạng phẫn ra nhờ này :  
Trông con thăm-thiết lắm thay  
Tìm mẹ con dặn nhờ này cho cha.

Thì ngày nay, trong cuốn « Thú văn thơ » của ông Xuân-Thiện, cũng có những câu :

Cũng khi cay đắng vì tình,  
Cũng khi ngậm ngừ mà tỉnh chữ tình.  
Cũng khi tựa án một mình  
Ngón ngan trăm mối tâm tình quặn đau.  
Cũng khi ngậm khúc thơ sầu,  
Càng ngậm càng thấy quặn đau lắt lờ.

Mà quả thế. Càng ngậm càng thấy quặn đau thực. Ông quặn đau vì thất tình, mà chúng tôi thì quặn đau vì buồn cười quá. Ông thực có cái thiên tài làm thơ ngớ ngẩn, có dư sức để dịch được với tác giả cuốn « Mơ màng » mà tôi đã nói đến hôm xưa.

Cũng như ôn : Đức-Văn, sinh đọc những thơ văn Phạm-Công hay Tống-Chân, ông Xuân-Thiện lại có thêm một đức tính bất thường vụng-về và hay lải-nhải nữa. Ông lải-nhải khi ông buồn :

Buồn trông gió cuốn, mưa sa,  
Hoa trôi bèo dạt biết là về đâu.  
Buồn trông mây nước một màu  
Quán san ngàn dặm biết đâu là nhà.  
Buồn trông én liệng nhạn sa  
Hồn quê phảng phất nay đã bao thu.

Ông lải-nhải khi ông nghe tiếng đồn ai oán :

Khúc bông trầm khi dài khi ngắn,  
Tiếng nỏ nùng như oán như than.  
Tiếng sao ràn-rỉ vô ngần  
Như oán như trách như hờn giận ai ?

(Ngoài ông ra thì tiếng đồn kia còn hơn giận được ai ? Ông thật đến khéo thử thách).

Ông lải-nhải khi ông chán đời, khi ông muốn gác bỏ chữ tình, khi ông « xem cuộc đời phong trào (?) đang buổi » ; ông lại lải-nhải khi ông thích :

Ta thích những buổi chiều tà...  
Ta thích những buổi chiều thu  
Một mình lững lờ ngoạn du trên đường.

Cả đến những lúc làm thơ Đường luật là thứ thơ không bao giờ người ta lải-nhải mà ông cũng lải-nhải cho bằng được mới nghe. Ông mắng cặp nhân tình trong ảnh (carte postale) rằng :

Nguyệt hoa chi mãi xuôi dềm ngày,  
Đâu, bực xem ra khéo mặt dày.  
Thích cánh, chen vai người tiến bước  
Mà sao anh chị vẫn cứ say.

Tuy thế mà ông cũng tương-tư :

Cái bệnh gì hơn cái bệnh này ?  
Tương-tư một mối, nghĩ buồn thay !  
Lòng vàng nung nấu, thương, thương  
nhớ,

Dạ ngọc bồn chồn, khó, khó khuây.

Ông cũng nhớ người tình nhân mà ông trách :

Nỡ bảo lòng anh là giả dối  
Để cho lời tớ hóa bông-lồng.

Chỉ khác một điều là khi ông nhớ tình nhân và tương-tư, thì ông lải-nhải bằng văn biên ngẫu.

Bởi ông quá ham lải-nhải đến thế, nên tiếng đồn ai-oán hờn giận ông, tình nhân của ông giận ông, rồi đến nàng Ly-Tao không duyên và không đẹp của ông cũng giận ông nốt. Mà khi nàng giận ông thì đã có cách : ông đi lải-nhải bằng những bài dịch Pháp văn. Ông đe chúng tôi rằng :

« Đối khi nàng Ly-Tao không cùng tôi họa tiếng đồn lòng, thì tôi lại dịch Pháp văn », làm cho những nhà văn-sĩ Pháp phải khổ với ông một dạo.

Nếu cứ tin ở thơ ông thì những thi-hào như Lamartine, Musset, Ronsard, Sully Prud'homme, Henri de Régnier, vân vân... chẳng ra quái gì cả. Các đại thi-sĩ ấy chỉ là những cậu học-trò tư-tưởng tâm thường mà viết cũng không thành câu. May sao, vì hồng phúc thi văn còn dày, nên bên những bài thơ dịch của ông, ông lại để những bài nguyên văn ; chúng tôi xin cảm ơn ông vạn bội.

Bài « Le vase brisé » dưới ngọn bút của ông biến thành những câu như thế này :

Đường dạn khó biết mà xem,  
Quanh bình mỗi ít ngày dềm dạn dần  
Nước giọt một dần dần rỉ rã,  
Để cho cây kiệt nhị hoa tàn  
Xin đừng ngờ nữa mà oan (?)  
Bình kia đã vỡ dầy Loan đã tàn (!)

Những chữ hĩa như « dầy loan », « mà oan », với những vần kém như « dạn dần, dần dần »... thực là những tội ghê gớm ông đổ lên đầu tác giả.

Trong bài « La biche », Maurice Rollinat có câu :

« La biche brame au clair de lune, nhắc lại ba lần, đọc lên thấy có một hứng vị riêng, nhưng ông không thấy. Ông không thấy cái hay giản-dị trong những lời giản-dị mà cảm-dộng của tác giả Ông cả gan đòi chữ Rollinat ra Frolinat, rồi ông dịch :

Dưới trăng thanh nai kia rên rĩ  
Và khóc than kẻ lẽ sự tình (?)  
Rằng con nai bé đẹp xinh  
Mới vừa chấp tôi thỉnh linh (!) lạc đi. (1)  
Muốn than thở tức thì (!) nỗi khổ  
Càng ông bà tiên, tỏ trong rừng ;  
Trông rừng dưới ánh trăng vàng  
Nai ta than khóc lẽ càng chửa-chan

Thì ra :

... raconter son infortune.

Nghĩa là « than thở tức thì nỗi khổ » mà « la forêt de ses aïeux » là « ông bà tiên, tỏ trong rừng » kia đấy. Tôi tự hỏi : dịch giả cố ý đổi nghĩa chữ tây đi để làm gì ? Dịch giả thực là người tào bạo !

Tào bạo nhất là khi ông dịch bài « Le lac » (bến hồ) của Lamartine :

Mởm đá này bây giờ là dừng,  
Chinh linh nương đã dừng, đã ngừng,  
Sóng hồ gợn thềm không ngại,  
Đập vào mồm đá dữ hơi hơi mồm ; (?)  
Dưới luồng gió bọt lung từ phía,  
Vào gót sen của kẻ linh nương (!)

Làn sóng như cũng đợi chờ  
Tiếng gàu thả thả ngày thơ bảo rằng...

Cõi trần-thế khổ thay bao kẻ  
Đem ngày vàng chia sẻ cho đi.....  
Để cho họ thối một khi (!)

Những kẻ sung sướng thôi thì quên đi (!)

Còn nữa :

Hoặc hồ hởi ! trong khi giông tố,  
Hoặc nước lặn vào độ bình minh,  
Hoặc gió mát thổi thỉnh-linh (!)  
Hoặc liếng vang động loanh quanh các bờ (!)  
Hoặc trăng trong lơ mờ giải bạc,  
Hoặc mặt hồ la nhấc đẹp thay !  
Hoặc gió reo thổi buồn thay  
Ngàn lau nghiêng ngã như lay như rền.

Hoặc cả mọi vật linh linh (!)  
Thầy thầy đều bảo rằng « mình đã gầy » (!!!)

Nhưng nếu muốn nhặt hết các câu ngô nghê, quẻ kệch, làm bêu riếu cho cả thơ Pháp lẫn thơ quốc âm, thì tôi phải chép cả phần văn dịch của ông Xuân Thiện. Mà đó là một điều khổ cho tôi đọc nữa cũng như khổ cho ngòi bút của tôi. Tôi thực hết lòng khâm phục cho « tác giả » cuốn « Thú văn thơ », tôi phục rằng ông là người can-đảm nhất đời, chưa hiểu nổi thơ tây mà đã dám dịch thơ tây.

Những thứ « văn thơ » như ở trong sách của ông, ai ai thì mắt trước mắt sau đều điểm nó vào một nơi, nhưng ông thì lại đem in cho đời xem, cho đời biết đến tên ông và biết rằng cái đồ mà ai ai cũng chê, cũng khinh thì ông lại yêu lại quý.

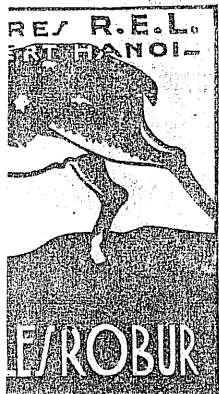
Lêta

I. La biche brame au clair de lune  
Et pleure à se fondre les yeux :  
Son petit faon dolieux  
A (?) perdu dans la nuit brune.



— Tôi phải giảng nghĩa mãi cho vớ  
tôi rõ cái lợi của sự tiết kiệm.  
— Thế có hiệu quả gì không ?  
— Có, nhà tôi bắt tôi nhịn thuốc lá.

ANH và TRÉ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN  
ROBUR



== Giá rất rẻ ==  
Mỗi hộp : 0 \$ 40  
Một lần chữa { 2 . 10  
6 hộp

ASSAGNE, 59, Rue Paul Bert — Hanoi

## QUÀ BIỂU TẾT

NGÀY TẾT LÀM QUÀ CHO NHAU KHÔNG GÌ QUÍ BẰNG SÁCH HAY

Cậu Tám Lọ — Gái quốc-sắc như cơn sóng lượn — Trai anh hùng như chiếc thuyền trôi. Tác-giả B. D. giấy 250 trang giá . . . . . 0\$70  
Linh Phượng — Tập văn kiệt-tác của ông Đồng-Hồ, in thứ giấy sếp 50 trang . . . . . 0\$20  
Chơi-Xuân năm Ất-Hợi — Có kiểu áo « Chim Lồng » (séduction) kim-thời năm 1935 và có 13 bài được thưởng Văn-chương rất vui, giá . . . . . 0\$30  
Văn-Dân Bảo-Giám-Chú-thích — Quyền thứ hai có 7 bức hình rất cỡ giấy 305 trang, giá . . . . . 1\$10  
Ba quyền đóng bìa giả chữ vàng giá . . . . . 3\$50

Mua cả bốn quyền trên được trừ 10% — Có bán khắp các hàng sách và  
Nam-Ký Thư-Quán 17, Bd Francis Garnier. — Nam-Ký Thư-Viện 39 Rue du Lac. Tél. n° 882 Hanoi.



# Chuyện Tuyệt

(Tiếp theo)

**L**OAN cúi mặt không dám nhìn cái cảnh Tuất cúi rạp trên chiếu lễ tổ tiên và lễ ông phán, bà phán vì cảnh đó làm Loan nhớ đến mấy năm trước hồi nàng mới bước chân về nhà chồng. Nàng thấy nàng hồi đó cũng như Tuất bây giờ, địa vị nàng với Tuất tuy có khác, nhưng cũng là những người bị người ta mua về, hi lụy lay người ta để nhận làm cái máy đẻ, làm con sen hầu hạ không công. Trước kia Loan được người ta cưới về làm vợ một cách chính thức, những lễ nghi đó không có vẻ giả dối bằng bây giờ khi người ta đem nó ra để che đậy và hơn nữa để công nhận một sự hoang dâm.

Bỗng có tiếng bà phán nói:

— Mợ cả đâu? Mợ ngồi lên cho chị ấy làm lễ.

Loan đưa mắt nhìn mọi người không hiểu. Nàng ngạc nhiên tự hỏi:

— Tuất lay mình? Tuất lay Thân?

Bấy giờ Tuất đã tiến đến trước mặt nàng, cúi nhìn xuống đất, hai má đỏ ửng, có vẻ tủi thân, sấu hổ, nhưng rất ngoan-ngoãn hình như chỉ đợi nàng truyền cho một câu là sụp xuống lay như lay một ông thần tác phúc tác họa. Loan nghĩ thầm:

— Hai người cùng chung một phận như nhau còn lay nhau làm gì cho thêm tủi nhục.

Trong lúc lưỡng cố, nàng vô tình đưa mắt nhìn Đức. Đức cũng đương dăm dăm nhìn nàng. Loan và Đức cùng nhận ra rằng trong bọn hai chục người đứng đó chỉ có Loan và Đức là hiểu nhau. Thân thì ngồi yên ở ghế, vẻ mặt trịnh trọng như sắp sửa vào dự một cuộc lễ trang nghiêm.

Loan giờ tay ra hiệu từ chối và nói:

— Thôi thế là đủ, tôi không dám nhận đâu.

Bỗng có tiếng bà Đạo:

— Thế không được! Cô phải ngồi lên cho chị ấy lễ. Cô không muốn, cái đó tùy cô, nhưng lễ nghi thì phải cho ra lễ nghi, phải trên ra trên, dưới ra dưới. Người ta còn ăn ở với mình về lâu, về dài, không

nhận để cho người ta nghĩ ngợi, thêm phiền ra.

Bấy giờ Loan mới hiểu vì có gì bà Đạo đến. Bà là người thay mặt họ nhà vợ cả và công việc của bà đến đây là chỉ để hạch sách thôi. Loan toan đứng dậy đi ra chỗ khác thì Tuất đã ngồi bệt xuống chiếu cúi đầu lễ. Loan đành ngồi lại, vì sự đã như thế rồi, nàng không muốn tỏ ý bất bình, sợ người khác lại nghi cho nàng không bằng lòng về việc lấy vợ lễ cho chồng. Loan thấy nóng bừng cả mặt và ngược thay cho Tuất. Nàng nhún đôi lông mày nhìn Tuất cúi rạp dưới chân, nghĩ thầm:

— Người hay vật?

Rồi nàng quay lại nhìn Thân, tự hỏi không biết trong óc Thân lúc đó có những cảm tưởng ra sao? Nàng lại tự hỏi không biết cái ái-tình của Thân đối với một người lay mình nó sẽ là thứ ái-tình gì?

Có một điều chắc chắn là lúc đó Loan không thấy mảy may ghen tuông, vì nàng ghen làm gì, một người đã hầu như không có cái phẩm giá của một con người.

Nhưng đến chiều, Loan thấy trong lòng khó chịu. Nàng muốn lánh mặt Thân, vì mỗi lần nhìn thấy mặt, nàng lại tưởng đến Tuất và lần thân nghĩ rằng nàng và Tuất tuy khác nhau về trí thức, nhưng về đường tình-ái thì chỉ là hai người xếp ngang hàng, hai người cùng thuộc quyền sở hữu của một người chồng chung.

Ăn cơm chiều xong, Loan lặng lẽ không nói cho ai hay, ra thuê xe về phố Mới và định tâm ở đó một vài ngày.

Bà Hai thấy nàng về nói một cách rất tự nhiên:

— Con không nên đi, vì người ta sẽ cho là không được quản tử. Vả lại mình là bậc trên, làm như thế, vợ lễ nó tưởng lầm rằng mình sợ nó, rồi nó quen dần đi, nó lấn quyền, sau có uốn nắn lại cũng không kịp nữa.

Loan đáp:

— Con thì có quyền gì mà sợ người ta cướp nữa. Vả lại quyền hành mà làm gì?

Rồi Loan hỏi sang truyện khác, vì nàng biết rằng bà Hai không thể nào hiểu nàng được. Nàng buồn rầu

nhớ lại hôm hỏi ý kiến mẹ về việc chồng lấy vợ bé. Bà Hai không những không có lời an ủi nàng, lại còn cho việc làm của Thân là đúng lý. Bà khuyên Loan không nên ngăn cản, vì nàng đã không sinh đẻ được



nữa, thì nên để chồng lấy vợ lễ kiếm đứa con nối dõi. Nghĩa là mẹ nàng cũng cho rằng nàng không đẻ nữa, thì cái chức trách làm vợ không có nữa, nàng là một người vô dụng rồi.

Sáng hôm sau, bà Hai vừa giục nàng về xong thì có người nhà ở dưới ấp lên mời nàng về ngay. Loan lăm-băm:

-- Mẹ đẻ thì đuổi về, mẹ chồng cũng bắt về, muốn thoát thân một lúc không xong.

Loan vừa ra cửa thì gặp ngay Thảo đến. Thảo chào bà Hai rồi bảo Loan:

— Chị đi với tôi lại nhà thương. Có cả Đạm ốm sắp chết muốn gặp chị.

Loan sững-sốt hỏi:

— Chị ấy ốm từ bao giờ thế?

— Đã mấy tháng nay rồi. Chị đi ngay thôi.

Loan nhìn bác người nhà, nói:

— Rầy rã quá. Em lại phải về

của Nhật-Linh

ấp ngay bây giờ. Mẹ em cho gọi về.

Thảo hỏi:

— Có việc gì cần không?

Loan đáp lại rất khẽ cho bác người nhà không nghe rõ:

— Chắc là không... Nhưng về thì em cần phải về.

Ngẫm nghĩ một lát, rồi Loan gọi bác người nhà lại bảo:

— Anh về nói với bà rằng đến trưa tôi mới về được. Sáng hôm nay tôi phải đi thăm một người chị em đang hấp hối.

Lúc bác người nhà đi rồi, Loan bảo bạn:

— Mẹ em cho gọi mà không về ngay thì thế nào cũng bị mắng. Ấy thế, người ta tưởng người ta có quyền sai khiến từ cái đi cái đứng của mình.

Lúc lên xe, Thảo nói với Loan:

— Trước tôi cũng tưởng chị Đạm ốm qua loa, và lại thấy chị bận việc nhà luôn, nên tôi không nói truyện.

— Thế chị ấy ốm hệnh gì?

— Ốm họ lao. Bà Chánh họ phải lên Hanoi chữa thuốc. Chị Đạm phải lên theo trông nom, hầu hạ, rồi không biết giữ mình, nên mắc lây. Bà Chánh vừa mới chết được vài tháng nay. Chị ấy thì cũng chỉ này mai...

Loan hỏi:

— Chị ấy đã đi học mà không biết giữ vệ sinh.

— Ấy, ngay khi lên đây, tôi đã bảo phải cẩn thận. Nhưng chị ấy đã đổi khác trước. Chị ấy rụt rè không dám cẩn thận, sợ người nhà cho là về vội, không hết lòng, mất cả tiếng dàu thảo bấy nay.

Loan thở dài, hỏi:

— Thế chồng làm gì?

— Chồng ở Hanoi mở một hiệu cho thuê xe đạp đã hơn năm nay. Chị ấy xin phép mãi mà bà Chánh không bằng lòng cho theo chồng lên.

Loan nói:

— Phải, ai người ta thả lỏng cho. Còn phải ở nhà hầu hạ chứ.

— Nhưng đến khi bà mẹ chồng mắc bệnh lên đây thì tự nhiên người ta nghĩ đến chị ấy và bắt chị

## Đau dạ dày, Phòng tích

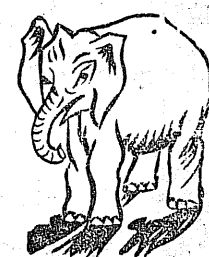
Ăn chậm tiêu, đầy hơi, háy ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng ọc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí uất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hễ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

### TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Mỗi phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoán đăm đơan 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khỏi, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hẳn, khí hư bạch đẩu giá 0\$60 5 ve khỏi.

**KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Huế (phố chợ Hôm), Hanoi**

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT



## HIỆU CON VOI

1 lq. 3 gr. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00  
1 lq. 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00  
1 lq. 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

### PHÚC - LỢI

79, PAUL DOUMER - HAIPHONG

**BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ**

Đại lý: MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourin, Saigon —  
Đồng-Đức, 64, Rue des Cantonnais, Hanoi — Thiên-Thành,  
phố Khách, Namdinh — Phúc-Thịnh, phố Gialong, Huế.



ấy lên để trông non thuốc thang. cơm nước, vì tính bà Chánh rất kiệt, không muốn nuôi đầy tớ.

Loan nói:

— Phải, đây là thì bao giờ bằng được nàng dâu.

Ngừng một lát rồi Loan mỉm cười chua chát tiếp theo:

— Em cũng sợ có ngày thành như chị Đạm. Bây giờ em đã thấy em đôi tính khác nhiều. Mỗi tuổi một giá lại thêm nhiều mối lo buồn, hết cả nghị lực để chống cự lại, rồi sống uể uải thế nào xong thôi. Tiến chẳng thấy tiến, chỉ thấy lùi, lùi dần. Chị có nhận thấy em khác trước nhiều không?

Không thấy bạn trả lời, Loan lại nói:

— Ấy thế mà trừ chị ra, ai cũng tưởng em gặp được cảnh yên vui trong gia đình. Không những thế, có người lại cho em là dâu thảo nữa đấy. Thảo vì mẹ chồng bảo gì, em nghe theo ngay, em lại còn là người vợ tốt, vì người ta thấy em mới cưới vợ bé cho chồng, hẳn, hơi lắm.

Thấy hai cô thiếu nữ suýt bị xe chệt phải, quay lại nhìn, rồi vô cớ cất tiếng cười khúc khích với nhau, Loan buồn rầu nói với Thảo:

— Em bây giờ đã già rồi, mất hẳn cái vui tươi hồi trước.

Lúc xe đi qua phố hàng Ngang, Loan có ý nhìn vào mấy cái gương ở cửa hiệu khách để xem về mặt mình lúc đó. Nàng rất vui lòng khi thấy mấy chàng tuổi trẻ dăm dăm nhìn nàng, lúc xe đi qua, họ còn quái cổ trông theo. Vô tình, Loan giờ tay sửa lại mái tóc, nhưng nàng lại chép miệng tự hỏi:

— Để làm gì nữa?

Khi tới nhà thương thì vừa đúng giờ mở cửa. Cô cả Đạm thấy Loan và Thảo vào, gượng ngồi dậy mỉm cười, muốn nói nhưng nói không ra tiếng. Nàng ôm lấy ngực rồi lại ngã lưng xuống gối, dương mắt nhìn hai bạn, lắc đầu.

Thấy con sen bước vào phòng, Thảo hỏi:

— Ông cả đi đâu vắng?

— Bẩm, cậu con về nhà quê.

Loan, Thảo đưa mắt nhìn nhau, tỏ ý ngạc nhiên. Con sen nói tiếp:

— Hôm nay trăm ngày bà Chánh con.

Loan gật đầu thốt ra một tiếng:

— À!

Đạm lấy tay ra hi u bảo bạn ghé lại gần, rồi cố nói, giọng thều-thào:

— Chị Thảo đến thăm em luôn nhé?

Rồi Đạm dăm-dăm nhìn Loan như muốn hỏi Loan về việc gia đình, song sợ nói không ra tiếng. Loan đoán rằng bạn muốn hỏi:

— Chị Loan, chị thì chắc được sung-sướng, không như em.

Nửa giờ sau, Loan và Thảo từ biệt ra về. Đạm đưa mắt nhìn theo, mỉm cười một cách đáng thương. Hai con mắt Đạm đen nhánh trước kia, giờ đã mờ và sắp gần ngày nhắm hẳn, lộ ra một vẻ đẹp nào-nùng như trách móc, oán hờn ai.

Lúc qua sân, Loan thấy tâm hồn lạnh-lẽo, đi sát vào người Thảo. Một chiếc lá vàng thông thả, là là rơi qua mặt hai người. Loan nói:

— Gió hôm nay lạnh, chị nhỉ?

Qua hàng đào sắt, thấp-thoảng mấy cô nữ học-sinh vui vẻ tươi cười đi qua, nhắc Loan nhớ lại cả một quãng đời thơ-ấu mới ngày nào khi nàng với Đạm còn là hai cô học trò cấp sách đi học: thơ ngày mong ước một cuộc đời tốt đẹp.



Loan buồn rầu ngâm nghĩ:

— Cái học kia chỉ làm cho mình biết và cảm thấy rõ những cái đau khổ phải gặp trên đường đời.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

PRÉPARATION AU BREVET & AU DIPLOME  
D'ÉTUDES PRIMAIRES SUPÉRIEURES  
(par groupe de 5 élèves)

par

M. VU-ĐÌNH-LIÊN

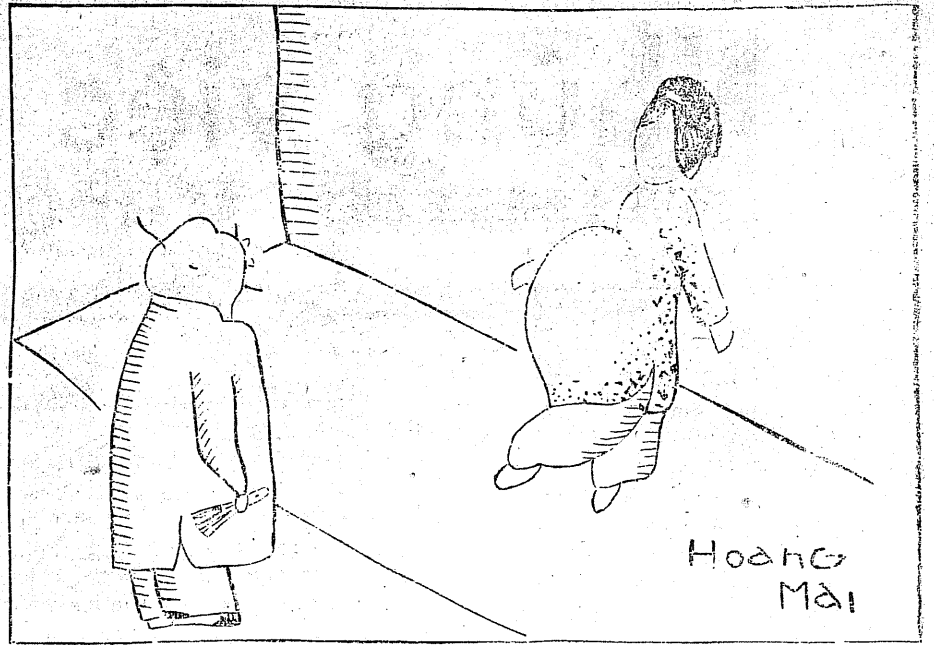
Bachelier en philosophie. Étudiant en Droit  
Méthode rationnelle. Progrès Rapides.

Frais d'études abordables

S'adresser à la Direction de l'A. J. S.

12, Avenue Beauchamp

Tous les jours entre midi et 14 heures



NÓI CHỮ

— Kia, mấy tháng trước bác ở cử, nay bác lại đã có mang rồi.  
Sao bác đa mang thế?

## VUI CƯỜI

Của Minh Hạo đồng

Ngủ mê

— Gớm! Hôm qua tớ mê được làm ông Nghị, đang ngủ chồm dậy hết ầm, làm cả nhà mất ngủ.

— Chưa bằng tớ, hôm nào đi đá bóng thì tối hôm ấy, liệu hồn, chờ ai nằm gần mà gây xuong.

Của Taux Vinh

Ổng điện thoại của Lý Toét.....

Lý Toét ra Hanoi về khoe với bà lý:

— Này, bu nó à!... Ở Hanoi họ có những cái cối xay hạt tiêu thật lạ. Hễ ngoài đường chuông xe đạp kêu leeng-keeng là họ lấy cái ổng để trên cối hạt tiêu đi vào mũi. Tới cứ tưởng họ ngửi hạt tiêu, thì thế nào họ cũng hắt hơi, chả hóa ra họ gắt ầm lên như người mất trộm gà. Lạ thật.

Hỏi ra mới biết cụ lý muốn nói chuyện cái máy nói.

Của Đ. K. Yên Van-lý

1. Ăn tham

Hai ông cháu ngồi ăn cơm. Có quả chuối luộc, ông bỏ cho cháu một nửa. Cháu ăn hết rồi, gắp luôn nửa kia bảo ông:

— Còn nửa này con ăn nốt, không có ông ăn tham ông lại ăn hết.

2. Cô bé ngoan

Khách đến chơi, cô Thoa con bà chủ, lên tám tuổi, đem coi trâu ra mời. Khách khen:

— Cô bé ngoan nhỉ, bằng này đã biết tiếp khách đỡ mẹ như người lớn.

Cô Thoa — Khi khách về, cháu cũng đỡ mẹ cháu cơ.

Khách — Thế em làm những việc gì?

Thoa — Khi các bà về rồi, cháu soạn xem cái ông với bạc có còn ở quả trâu không?

3. Gì là cái sùng? (truyện có thật)

Trong trại lính, thầy cai đang dạy lũ lính mới. Thầy hỏi một tên:

— Gì là cái sùng?

Lính (chừng có học chữ Pháp) — Fusil à (đọc đúng giọng tây).

Thầy cai — À, thằng này láo, mày lại nói tiếng ve-bơ (verbe) với ông à? Gọi là phù-dinh.

của D. Đ. S. Bắc-ninh

Hạng nào

Ông tú Khuê một hôm đến chơi nhà hai ông bạn. Hai ông này ở giáp vách nhau. Đến nơi, ông đứng ngẩn-ngẩn ngoài cửa nghĩ:

— Bên này đề: « Quý khách vào xin rung chuông ». Bên kia đề: « Chó dữ, vào xin rung chuông ». Không biết mình là quý khách hay là chó dữ. Nghĩ mãi không ra, rõ bức mình.

THỀ LỆ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI HẢI

Mỗi bài không được quá 30 giống

Tranh vẽ to nhỏ tùy ý

a) về vui cười: Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về tranh khôi hải: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

## PHẦN VIẾT BẢNG

“CON-BUỒM”

(CRAIE Marque «PAPILLON»)

MỖI HỘP 100 THỎI — CÂN NẶNG 675 grs.

Giá hạ hơn phần Tàu

Bán lẻ khắp các hiệu sách các tỉnh

Mua buôn { SAO - TRI, Hanoi  
? ? { NAM - TÂN, Haiphong

## TRICARBINE

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẸN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY

Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;  
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau  
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

CHẾ RIÊNG CHO  
XỬ NÓNG DUNG



# Những việc chính cần biết trong tuần lễ

## TIN TRONG NƯỚC

**Số 22 triệu quan của Chánh-phủ Pháp cấp cho lúa Đ. D.**

Hanoi. — Ông Thống-đốc Pagès có cho biết rằng chừng trong vòng tháng Juin này, Đông-Dương sẽ nhận được số tiền 22 triệu quan của Chánh-phủ Pháp cấp cho lúa gạo (cứ 15 quan mỗi tạ gạo nhập cảng kèm đi vào Pháp). Số tiền ấy tính từ 1er-5-34 đến 1er-5-35 được chừng 22 triệu quan).

**Lập vườn và xây bể cho trẻ con chơi**

Hanoi — Thành phố định trích ở quỹ ra 12.000\$ để lập vườn và xây bể cho trẻ con chơi. Vườn, sẽ dựng ở khu đất tòa Nam-chánh cũ, dài 16 thước, ngang 4 thước. Bể, chỉ dành riêng cho trẻ con Pháp, Nam dưới 13 tuổi.

Vào chơi, mỗi trẻ phải trả 0\$10.

**Tăng thuế thuốc lá bản xứ**

Chánh-phủ Pháp đã chuẩn y việc sửa lại thuế thuốc lá ở Đông-Dương. Thuế thuốc hạng sáu (qualité inférieure) trước 0\$30, nay tăng lên là 0\$60.

**Thuế rượu mỗi lít giảm 8 xu**

Rượu nguyên chất (100 phần) trước kia đánh thuế 0\$30 nay rút xuống 0\$10. Tính rượu thường dùng, mỗi lít 40 phần, số giảm đi từ 12 xu xuống 4 xu. Vậy mỗi lít rượu vẫn bán 26 xu, này có thể rút xuống 18 xu.

**Ông nghị Sỹ bị 5 frs phạt và bồi thường ông nghị An 500\$**

Hanoi. — Trong kỳ bầu viện trưởng viện Dân-biểu Bắc-kỳ trước đây, ông nghị Sỹ (B. N.) in giấy rải khắp các phố nói xấu ông An.

Ông An kiện ông Sỹ về tội hủy báng, đòi 1000\$ bồi thường danh giá và đăng bản án ấy vào ba tờ báo quốc văn.

Tòa Thượng thẩm đã phạt ông nghị Sỹ 5 frs, bắt bồi thường cho ông An 500\$ và đăng bản án ấy lên hai tờ Ngọ-Báo và Đông-Pháp.

## AI ĐỌC “ĐỜI NAY”

Không biết các

**SÁCH “VÌ NƯỚC” SAU ĐÂY CŨNG LÀ:**

Về bộ Công-nghệ có: Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề dễ làm 1\$50, Kim-khí và cơ-khí 0\$30, v. v.

Về bộ Thể-thao có: Tập võ Tàu (1 à 5) 1\$76, Võ-Nuôi 0\$50, Võ ta 0\$40, Võ Tây 0\$60, Dạy đá bóng 0\$30.

Về bộ Y-học (lâm thuốc) có: Y-học từng-thứ (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiem 0\$59, Kem mạch 1\$00, Bàn-bà 1\$00, Trẻ-con 1\$00.

Về bộ Thần-học: Dạy Thôi-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhặt-bán 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50.

Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy đàn Huê và cải-hương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$ 00.

Về bộ Lịch sử có: Đinh-Tiên-Hoàng, Lê Đ. Hành v. v.

Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40 Thương mại kế toán chi-nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam nữ bí-mật Gia Lễ, Học chữ-tây v. v. . . Ngót 100 thứ. Xa mua thêm cước gửi mua buôn có trừ huê hồng theo đề:

**NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi**

## PHIẾU TRỪ 10%

AI bắt đầu mua năm, ai muốn mua thêm hạn nữa cắt lá phiếu này gửi về nhà báo kèm với ngân phiếu.

Phiếu này chỉ có giá trị từ mùng 1 đến 31 tháng ba tây thôi.

**Vườn cho ô-tô đỗ đường Francis Garnier mở cửa**

Hanoi. — Khu vườn ở đường Francis Garnier ngay bên phải sở Lưu-Điện đã mở cửa cho các ô-tô đỗ.

Kết thấy các xe ô-tô, trừ ô-tô buýt và ô-tô ca, đều được phép đỗ trong khu vườn đó và do người có xe trông nom lấy.

**Ấu-trì và bể bơi ở phố Amiral Courbet**

Ông đốc-lý Virgitti có cho biết rằng đến tháng 6 tây sắp tới sẽ khánh-thành ấu-trì viên với bể bơi làm ở phố Amiral Courbet. Trẻ con An-nam cũng như trẻ con Tây đều được đến chơi ở vườn ấy và tập bơi ở bể bơi.

**Cho thuê nhà Vạn-Bảo**

Hanoi. — Sở Đốc-lý định cho thuê nhà Vạn-Bảo để công việc thành phố nhẹ bớt, hoặc để có tiền mở mang công việc khác.

Chưa ai dám đầu dọn xin thuê — vì ít ra phải có 30 vạn làm vốn.

**Ngày thi Sơ-học Pháp-Việt**

Hanoi. — Kỳ thi Sơ-học Pháp-Việt năm nay định vào ngày thứ ba 11 Juin 19 5. Dọn xin dự thi nộp tại nha Học-chánh, đến 4 Mai là hết hạn.

**Cuộc xổ-số công-thải lần thứ 53**

Hôm 1er Mars đã có cuộc xổ-số công-thải lần thứ 53:

Bốn số trúng 1000\$:

**11.638 56.470 108.202 và 53.584.**

26 số sau này trúng 500\$.

|         |         |         |
|---------|---------|---------|
| 60.131  | 102.843 | 108.815 |
| 173     | 7.986   | 1.461   |
| 36.525  | 81.203  | 80.755  |
| 96.395  | 117.998 | 25.009  |
| 101.145 | 91.873  | 95.236  |
| 108.450 | 67.800  | 62.018  |
| 114.173 | 50.028  | 111.273 |
| 105.170 | 104.126 | 48.433  |
| 119.652 | 17.596  |         |

**Hai tù phạm lên đoạn đầu-dài**

Saigon. — Hai tù phạm là Nguyễn-văn-Lê và Trần-văn-Ngư đã bị đẩy ở tù-lao Con-lôn mà còn phạm tội sát nhân, nên bị giải về Saigon, xử trảm tại trước khám lớn bữa 20 Février vừa qua.

**Tranh vô-dịch bóng tròn**

Saigon. — Tranh vô-dịch bóng tròn miền Nam 1935, Etoile Gia-định đã hạ Etoile du Sud 5/1.

Nhưng ai ngờ được E. G. lại thắng E. S. một cách sâu cay như thế vì gần đây đã

rất soàng nên đã thua Stade Militaire 6-1, thua J. Comte 5-2, mà trái lại E. S. mới hòa với Stade Militaire trước một tuần lễ.

TIN NHẬT

**Hầm xe lửa dưới biển**

Đông-kinh. — Viên Tổng-ir-rông bộ Hồ-xa Nhật thông tư một bản chương-trình đào một cái hầm xe lửa chạy từ cửa lao Hondo đến cửa lao Kioussiou.

Hầm này dài 10 cây số và khối công từ năm 1935 đến năm 1940 mới xong. Tồn phí 18 triệu đồng bạc-Nhật.

TIN NGA

**Nhật không chịu ký hiệp ước bất xâm phạm với Nga**

Nước Nhật vẫn đòi chánh-phủ Nga bỏ các pháo đài ở biên-giới Sibérie quanh Mãn-châu. Nước Nga vẫn cố khăn-khoản xin nước Nhật ký hiệp ước bất xâm phạm với mình thì mới chịu bỏ pháo-dài ở biên-giới. Hai bên vẫn găng nhau, không bên nào chịu nhượng bước.

TIN PHÁP

**Chức Tổng chỉ huy quân Đông-dương**

Paris 23/2. — Phó Đô-đốc Malavoy được làm Tổng chỉ huy hải-quân Đông-Dương Chung tuần tháng Juin này ông sẽ tới nhậm chức.

**Việc phụ-nữ đầu phiếu**

Paris 23/2. — Trong một tuần nay đã đến hai lần, Ủy-ban đầu phiếu không quyết định gì về việc cho dân bà đầu phiếu vì hợp không đủ số. Nhiều ông yêu cầu sửa lại thể-lệ của nghị-viện.

Ngoài ra lại có tới 50 ông nghị khác yêu cầu bàn ngay đến việc cho dân bà dự cuộc bầu-cử Hội-đồng thành phố ngày 5 Mai này.

**CINÉMA PALACE**

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này: *Chiến tích*:

Georges Carpentier nhà võ sĩ vô địch hoàn cầu, những tài tử Arlette Marchal, Raymond Cordy và Paul Amiot sắm vai chính trong phim:

**TOBOGGAN**

Truyện phim vui suốt buổi và xem rất cảm động. Cuốn phim này chiếu mấy buổi nay được các bạn rất hoan nghênh.

**CINÉMA TONKINOIS**

PARLANT ET SONORE

Từ thứ sáu đến thứ năm 14 Mars 1935.

Ngày nào cũng chiếu buổi ban ngày từ 8 giờ 30, trừ chủ nhật bắt đầu từ 8 giờ. Thứ năm và chủ nhật matinée scolaire bắt đầu từ 2 giờ, giá vào xem rất hạ.

Chiến tích.

**L'HOMME A L'HISPANO**

Một cuốn phim tình ca thượng rất lý thú, do hai tài tử mà các bạn rất yêu Marie Bell và Jean Murat sắm vai chính. Chàng Dewalter một thân trơ trọi một bữa tình cờ gặp người bạn cũ cho chàng mượn chiếc xe hơi mới. Nhờ đó chàng dần dần với một người thiếu nữ, dần dần tiền hết và lại không muốn cho người yêu biết mình là anh kiết sác, chàng hồ thẹn đâm đầu xuống ao tự tử. Rồi truyện ra sao? Xin lại xem sẽ rõ?

## Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

(Hội tư bản lập theo nghị định ngày 14 tháng tư năm 1916)

Vốn của hội đã nộp đủ cả rồi là:

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 quan tiền Pháp

**XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM**

Mở ngày 28 Février 1935

Chủ tọa: Ông SOULET Tổng lý nhà Pháp-hoa ngân hàng ở tại Saigon

Dự kiến: Các Ông: NGUYỄN VĂN THINH, TRỊNH HỮU KHANH

| Cách thức số 2 — Bộ số 734                    |                                                                                           |           |
|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 16747                                         | Ông Lê văn Biên ở Thái-bình đã góp 52\$ nay được lĩnh về.                                 | \$ 500,00 |
| 8226                                          | — Phạm văn Quỳnh, 53, phố Hàng Giấy, Hanoi đã góp 46\$ nay được lĩnh về.                  | 250,00    |
| 7211, 12354, 13642                            | Ba phiếu này không đóng tiền tháng, không được dự phần số số trên đây                     |           |
| Cách thức số 3 — Bộ số 1044                   |                                                                                           |           |
| 1214                                          | Bà Nguyễn thị Thanh ở Gocong đã góp 576\$ nay được lĩnh về.                               | 1.000,00  |
| 2817                                          | Ông Hồ viết Luân ở Vinh đã góp 20\$ nay được lĩnh về.                                     | 125,00    |
| Cách thức số 3 — Xổ số chia tiền lợi          |                                                                                           |           |
| 4'8                                           | Ông Geiler ở Saigon                                                                       | 402,68    |
| Cách thức số 5 — Hoàn vốn gấp bội             |                                                                                           |           |
| 4135                                          | Ông Phan văn Hào ở Sadec đã góp 9\$ nay được lĩnh về.                                     | 1.000,00  |
| Cách thức số 5 — Hoàn nguyên vốn — Bộ số 2220 |                                                                                           |           |
| 10135                                         | Ông Phu Bat ở Rach Gia đã góp 20\$ nay được lĩnh về.                                      | 500,00    |
| 19581                                         | — Mai Hoa ở Tuy Hoa đã góp 5\$ nay được lĩnh về.                                          | 500,00    |
| 6437                                          | Bà Tiên thị Thanh ở Rach Gia đã góp 9\$ nay được lĩnh về.                                 | 200,00    |
| 8314                                          | Phiếu Vo Danh ở Saigon phiếu đóng tất một lần nay được lĩnh về.                           | 306,00    |
| 1904                                          | Ông Hoàng văn Triều làng Phương Liệt, Huyện Hoàn Long Hadong đã góp 8\$ nay được lĩnh về. | 200,00    |
| 14019, 3788, 7280                             | Ba phiếu này không đóng tiền, không được dự phần xổ số trên đây                           |           |
| Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 964   |                                                                                           |           |
| 11448                                         | Ông Phương tuat Tai ở Saigon có phiếu.                                                    | 500,00    |
| 15172                                         | Nguyễn khắc Thông ở Phú Thọ có phiếu.                                                     | 500,00    |
| 9100                                          | Sam phan Hào ở Cantho có phiếu.                                                           | 200,00    |
| 11971                                         | Mariigny ở Saigon có phiếu.                                                               | 200,00    |

Mỗi phiếu trúng ra trong cuộc xổ số trên đây đều được đổi ra một phiếu lãi góp 1 số vốn mua; không phải đóng tiền tháng nữa và có gửi bán lại liền và được đủ 3 cuộc xổ số mỗi tháng về hạn phiếu số 5.

910, 12118 — Hai phiếu này phóng đóng tiền không được dự phần xổ số trên đây.

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng ba tây định là 5.000\$ và sẽ mở vào ngày thứ năm 28 tây



# MỘT NHÀ HIỀN TRIẾT

TRUYỆN NGẮN của KHÁI HUNG

**N** HỮNG bạn hữu, những người quen biết anh Đoàn đều yên trí rằng anh gần, hơn nữa, đều quả quyết liệt anh vào hạng ngốc.

Nhưng đối với tôi, anh chẳng gần, mà cũng chẳng ngốc: anh chỉ là một nhà hiền-triết, một nhà chân hiền triết.

Không-Tử có thuyết trung-dụng, Lão-Tử có thuyết tự-nhiên, Thích-Ca có thuyết hư-vô. Cái thuyết triết lý cao siêu của anh Đoàn gồm đủ cả ba ý nghĩa trung-dụng, tự-nhiên và hư-vô. Không rõ phải đặt cho nó cái tên gì, chỉ biết nó ngụ ý trong một câu nói nghe như giản dị, ngày-thơ, mà có rất nhiều tư tưởng sâu xa: «chẳng đi đâu mà thiệt».

Anh có một vật quý. Một ông qui hữu xin khéo mắt trong khi anh đi vắng. Về nhà nhận được mấy chữ của bạn «lề lại, anh chép miệng nói: «Chà! chẳng đi đâu mà thiệt!»

Một ông quý hữu khác giật tạt anh trăm bạc. Có người bảo cho anh biết rằng ông bạn ấy có tính vay tiền không bao giờ trả, và trăm bạc kia chẳng khi nào sẽ trở lại vì anh. Anh tươi cười đáp: «Chà! chẳng đi đâu mà thiệt!»

Mất trộm, buồn bán thua lỗ, hay bị lừa, bị xoay, bị giắt vào cạm, anh đều đem câu triết lý: «chẳng đi đâu mà thiệt» ra đối phó để tự an ủi mình và tha thứ cho người. Vì thế, nhiều người đã tặng Đoàn cái biệt hiệu: «anh chẳng chẳng đi đâu mà thiệt».

Lần mà anh Đoàn ứng dụng cái triết lý ấy một cách trái nghĩa nhất, không hợp thời nhất là lần anh đem nó ra phụ-ngự một người đàn bà.

Người đàn bà ấy nhận là vợ anh, mà chính anh cũng tưởng là vợ anh, tuy chỉ là một người tình anh gặp một đêm trong một tiệm hút.

Nhan sắc nàng kẻ cũng bình thường thôi, nhưng được cái rất có duyên, rất khả ái. Cái duyên ấy, cái khả ái ấy ẩn ở đuôi con mắt một mí, ở đôi má lúm đồng tiền, ở cái cười dễ dàng và ròn rã, ở những câu pha trò nhằm nhai và tục tằn.

Vì thế, Châu—tên người đàn bà—rất được anh Đoàn yêu-mến. Không phải yêu mến say mê như người ta yêu một cô gái phòng đăng đầu, nhưng yêu bằng một tấm yêu trong trẻo, chân-thành, tự-nhiên. Điều đó, tôi nhận thấy ngay lần đầu tôi đến chơi nhà anh. Biết anh chưa vợ và thấy trong nhà có một người thiếu-phụ lạnh-lẽn xinh tươi, tôi liền nói tiếng Pháp bảo anh:

— Con gà mái anh mới kiếm được khá lắm.

Anh Đoàn không trả lời, thần nhiên nói lảng sang chuyện khác. Còn Châu thì vui vẻ tiếp truyện tôi, đưa nước mời tôi uống, lấy kẹo, mút mời tôi ăn, ân-cần hỏi thăm tôi về sức khỏe của tôi, về công việc của tôi. Trong khi ấy Đoàn thỉnh-thoảng chêm vào một câu hoặc đề nâng đỡ Châu, hoặc đề gián-tiếp khen ngợi Châu.

Lúc tiễn tôi ra cổng, Đoàn thì thăm cau có bảo tôi:

yếm, tự tình với bạn. Tôi biết truyện, đến hỏi anh:

— Anh sẽ tặng cô Châu đi chứ?

Đoàn bình tĩnh, dĩnh đạc bảo tôi: — Nếu Châu muốn đi thì tôi cũng không giữ. Còn như muốn có nhiều nhân tình, thì đó là quyền tự do của



— Từ nay, tôi xin anh đừng gọi Châu là gà mái nhé. Châu là vợ tôi, anh nhớ cho như thế. Nếu bạn nãy nó nghe thấy anh gọi nó là gà mái, thì không những nó giận anh đến chết, mà nó còn rầy tôi đến khổ.

Anh Đoàn sung sướng nói tiếp: «Vi Châu yêu tôi lắm, anh ạ».

Thực ra, Châu chẳng yêu Đoàn một tí nào. Hay nói cho đúng hơn, Châu chỉ yêu Đoàn bằng một tấm ái-tình đặc-biệt của Châu, nghĩa là tấm ái-tình ấy Châu san-sẻ cho một bọn rất đông mà trong bọn ấy, cố nhiên là bạn bè của Đoàn chiếm phần đa số, vì một lẽ tâm thường, bình dị này: Những ông bạn ấy được tự-do đến nhà Đoàn mà tiệc tùng chơi bởi thân mật với Đoàn.

Trừ Đoàn ra, ai ai cũng biết Châu có ngoại tình. Có người viết thư bảo Đoàn, Đoàn sẽ thư vút vào sọt giấy vụn. Có người đến mách Đoàn và khuyên nên đuổi Châu đi, Đoàn mỉm cười đem câu triết lý vợ vẫn của mình ra trả lời: «Chà! chẳng đi đâu mà thiệt» Người kia hỏi vặn:

— Nghĩa là gì thế?

Đoàn ôn tồn nói:

— Nghĩa là đuổi Châu đi thì mất Châu, không đuổi Châu thì còn Châu, đi đâu mà thiệt.

Rồi một hôm, — hôm ấy thế nào chẳng xảy ra? — Đoàn bắt gặp Châu ầu

Châu, có hề gì cái vật ấy. Đến Châu bỏ tôi mà đi với người khác còn được, nữa là có nhân tình. Và ở đời, chẳng đi đâu mà thiệt, anh ạ.

Lần này thì tôi xin thú thật, cái triết lý quá nhu nhược, ngu ngốc của Đoàn, tôi không thể nào tha thứ được. Lạnh lùng, khinh bỉ, tôi bắt tay anh, ra về, định bụng không thèm đến chơi nhà anh nữa.

Hôm sau, tự nhiên Châu bỏ Đoàn đi biệt.

Sáu, bảy năm qua. Cái triết lý vô lý kia đã đưa Đoàn tới đích của nó, một cách vững vàng và chắc chắn: hết tiền, hết tình, bạn cũng hết.

Một hôm đi lang thang ngoài phố, anh ngẫu nhiên gặp Châu, vẫn trẻ, vẫn đẹp, vẫn có duyên, nhất là vẫn trang sức lộng lẫy, rực rỡ như một bà hoàng. Châu chào hỏi Đoàn:

— Anh không được mạnh hay sao mà trông người gầy sọp như thế?

Đoàn điềm đạm trả lời:

— Lâu ngày không gặp anh, nên Châu tưởng thế đấy thôi.

Nhưng bộ quần áo Đoàn mặc thì hẳn là Châu không cần, tưởng cũng thấy nó bạc màu và sờn rách.

— Anh vẫn ở chỗ cũ đấy chứ?

— Không, tôi dọn nhà đã lâu.

Rút lời Đoàn cười sảng sặc quay gót

đi thẳng, không để cho Châu hỏi thăm tin tức và vờ không nghe thấy câu nói đùa của Châu.

— Dầu sao cũng chẳng đi đâu mà thiệt, anh Đoàn ạ!

Chiều hôm ấy, Châu đến hỏi tôi chỗ ở của Đoàn. Tôi cười gằn, đáp một câu mỉa mai đau đớn:

— Bà vờ hơi chậm! Vì bây giờ, không những anh Đoàn không bao-nổi được bà, mà lại còn khó lòng tránh khỏi tù về tội lừa đảo một nghìn bạc của bà hàn Y... Bà ta giao cho Đoàn món tiền ấy để đóng thóc, nay đến hạn, không có thóc mà cũng chẳng còn tiền trả lại.

Châu thở dài nói:

— Chính anh Đoàn bị lừa đảo, tôi biết chắc như thế. Anh ấy còn lừa được ai? Cứ tin rằng chẳng đi đâu mà thiệt, thì bao giờ cũng thiệt...

Đoàn chỉ còn một việc: chờ bà hàn đưa mình ra tòa để vào nhà pha nằm nghỉ. Nhưng chờ ba, bốn tháng vẫn chẳng thấy gì, đến nỗi ánh sinh ngờ, nghĩ thầm: «Cố lẽ chẳng đi đâu mà thiệt, thật chẳng?».

Một hôm, Đoàn đi làm về,—anh xin được chân đánh máy chữ ở một nhà buôn,— gặp bà hàn đi xe qua. Anh toan lúi thì bà hàn đã bảo đỗ xe lại, và cất tiếng gọi:

— Ông Đoàn, sao lâu nay không thấy ông lại chơi?

Đoàn lo lắng: «Thôi, chết với nó rồi!» Chưa kịp tìm có khát quanh, thì bà kia đã mau mồm nói luôn:

— Khi nào cần tiền tiêu, mời ông cứ lại nhà. À, thưa ông, bà có nhà không, chiều tôi lại chơi.

Đoàn cười ngượng ngịu, cố lấy lòng bà khách nợ. Bà ta lại nói:

— Quý hóa quá, bà đã ngoài ba mươi tuổi mà còn trẻ măng như con gái. Thế mà ông chẳng cho tôi biết để tôi đến chơi. Thực là một người đàn bà đáng kính trọng. Bỏ ra một nghìn bạc trả nợ cho chồng, mà vẻ mặt vẫn tươi như đóa hoa.

Đoàn kinh ngạc, tưởng ngay đến Châu.

Sau hỏi ra Đoàn mới biết Châu ngày nay đã là vợ góa một ông quan tư rất giàu có ở Cao-bằng. Anh cười ngất nói lớn với mọi người:

— Tôi truyền bá cái đạo triết lý rất có nhân đạo của tôi trong khoảng hơn mười năm trời, mãi ngày nay mới được một tin đồ chân tu.

Khái Hưng

Kể từ ngày 1<sup>er</sup> Mars 1935, phòng thăm bệnh của bác sĩ Nguyễn-Hải sẽ dọn sang phố Thọ Ruộm số 35 : n<sup>o</sup> 35, rues Jean Soler et Richaud (cùng một số nhà) Giây nói số 410.

BÁC SĨ  
**NGUYỄN HẢI**  
Kính cáo

## HUNG-KY

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giây nói số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

### HUNG-KY

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vớ

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

### HUNG-KY

Đều làm bằng đất sét xanh và đất sét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ



## Cải chính

Sau khi đăng bài «Thorium và sự Trang-sức» ở Phong-Hóa số 138, bản-báo có tiếp được bài sau đây, vậy xin dịch và đăng để độc-giả nhân lãm.

«Kính ông chủ-nhiệm,  
«Trong bài quý-báo nói về chất Thorium, ngài có phân-trần một cách sắc-đáng về sự mẫu-nhiệm của những trang-sức có Thorium đối với da-dẻ và sắc-đẹp. Song ngài có nói thêm rằng: «Các bà, các cô có thể mua ở các hiệu thuốc thứ Kem Thoradia...». Vậy nay chúng tôi xin phủ-chính rằng chỉ có kem, phấn, sà-phòng Thoradia mới là những đồ trang-sức có chất Thorium bán ở thị-trường và do nhà Dược-Khoa tiến sĩ Moussalli, chế-hóa theo phương-pháp của bác-sĩ Alfred Curie và vì sự mẫu-nhiệm duy nhất của nó, nên chỉ chuyên bán tại các hiệu tiệm bào chế mà thôi».

Chúc Quý báo trường thọ

Nay cải chính

## SỞ NHÀ NĂM CHÍN HỒ GƯƠM

Ấy nơi thư-viện Annam đó mà.

Đông tây sách chứa đầy nhà,

Để cho người nước nam nhà xem chung

Nam-Ký Thư-Viện, Hanoi

SÁCH

### Quốc-ngữ vỡ lòng

lên sáu, lên bảy

CÓ VẼ, IN ĐẸP, HỌC RẼ, BÌA DÀY  
20 trang — Bán 0\$06

Soạn giả: CỤ ĐỐC TRI, Hadong;  
Xuất bản: Nhà in NAM-TÂN, Haiphong

Có bán lẻ ở các hiệu sách các tỉnh

LỜI KHEN TRÍCH Ở CÁC BÁO

## VỀ CUỐN BI-KỊCH «Không một tiếng vang»

Ông Vũ-trọng-Phụng vốn là người xuất thân ở chốn nghèo nàn, đã từng được nếm những nỗi cay đắng ở đời, nên ngọn bút ông ở vở kịch này suýt-sắc lắm, nhất là chỗ vẽ tâm tính những vai trong vở kịch.

Nguyễn Triệu Luật - NHẬT TÂN

Ta nên biết công cho ông V. T. Phụng, người đã làm cho sợi tơ lòng của công-chúng rung-động bởi những tình cảm lạ và mở ra một khu vực mới cho kịch giới.

Thái Phi - NGỌ BÁO

«Không một tiếng vang» chẳng phải là một vở kịch giai buồn; tôi cho nó là một vở kịch để giải-bay ý-tưởng của tác gia, ta đọc thì thấy chưa chán những tình yêu-mến của tác giả đối với dân nghèo.

Nguyễn Nhược Pháp - NHÂN-LOẠI

Soạn giả, khi viết vở kịch ấy, có một chủ ý to-tát rất đáng khen. Ông muốn cho ta trông thấy rõ những cảnh thảm khốc của một hạng người mà xã-hội không thương và không quan tâm đến. Ông đã từng nghe và muốn cho ta nghe những tiếng cảm hờn ..

Thế Lữ - NGÀY NAY

«Không một tiếng vang» là cả một bài bi-ca của loài người, cái cơ khổ trong bóng tối, và như những ai hãy dõi tâm đến những người cơ khổ ấy. Cái nghĩa của nó, tôi đã phục là cao thì, phê bình nó, tôi không muốn nói gì thêm nữa.

Án Cao - TÂN THIẾU NIÊN

Ông V. T. Phụng đã hoàn thành một cuộc đời mới cho kịch giới nước ta. Đáng lẽ viết một truyện nhảm về ái tình, ông đã mời ta xem một thảm kịch cảm động vô cùng, xảy ra ở gia đình hạng người nghèo khổ bị tuyệt vọng.

A. J. S.

Trong cuốn sách ấy, cái kết quả của bao nhiêu điều quan-sát công-phu và của sự phân-tích tâm-lý kỹ-lưỡng, tác giả chỉ cốt nêu lên nổi thống-khổ của một hạng người sần sỏ. Sự thực của bức tranh ấy rất thương tâm; cái văn thể tự nhiên và chải-truốt khiến ta mê man mà đọc.

LESSOR

Chúng tôi thế-tất cho ông Phụng ở chỗ có can-đảm, xé toang tấm màn giấy xưa kia đã bịt mắt những tiếng kêu ai-oán, lo-âu và thất vọng của cả một giai-cấp, của cả một phần dân trong xã-hội văn âm-thầm chịu làm vật hy-sinh cho sự thống khổ. Ông ta đã «nêu lên chính cái thảm kịch của nhân loại giữa những văn-chương giả dối khả-tiểu» theo-lời nhà văn-hào Emile Zola.

Vũ Đình Liên - LA PATRIE ANNAMITE

Giá mỗi quyển 0\$20. Cước thường 0\$03. Cước đảm bảo 0\$13. Thư và mandat gửi cho ĐÔNG-TÂY ấn quán 193, phố hàng Bông Hanoi (mua một quyển gửi bằng timbres postes (cò) cũng được. Mua từ 20 quyển trở lên, trừ hoa hồng 20%.)

## CRƯƠNG TRÍNH NGÀY HỘI CỦA SINH VIÊN

(journée des Etudiants)

do sinh viên trường Luật tổ chức hôm 17 mars ở Hanoi đại cường như sau này:

Tối thứ bảy 16 mars tại nhà Hát-Tây:

Hài kịch tây (do Mme Bodros Haiph. giúp) hài kịch không lời theo điệu đàn (mimique synchronisée) do Lêta xếp cảnh: cải-lương Nam-ký (của Nguyễn-văn-Tệ, cựu sinh-viên Cao-đẳng).

Ngày chủ nhật 17 mars tại hội quán Khai-tri:

Buổi sáng: nhiều cuộc vui rất lạ trong một cảnh bông lai (féerie en fleurs).

Buổi chiều: riệu xe kết hoa và tung hoa ở các phố chung quanh (carnaval, corso fleuri)

Buổi tối: khiêu-vũ.

Ngoài ra còn nhiều cuộc vui mới mẻ, trẻ trung, và rực rỡ khác nữa.

«Ngày hội của Sinh-viên» (Journée des Etudiants) hôm 16-17 Mars 1935 là ngày hội của tất cả anh em chị em thanh-niên Hanoi. Sinh-viên trường Luật chỉ đứng lên tổ-chức và cố gắng làm cho ngày hội ấy được kết quả mỹ-mãn.

(2) «Ngày hội của Sinh-viên» hôm 17 Mars có tính-cách trẻ-trung, vui vẻ, từ xưa đến nay ở Đông-Dương chưa từng có

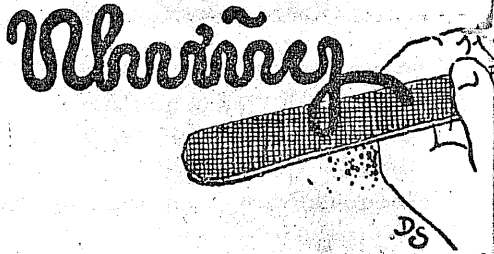
(3) «Ngày hội của Sinh-Viên» hôm 17 Mars lại là một việc nghĩa nữa vì tiền thu được sẽ giúp Đại-lữ-Viện và Quỹ Cứu-tế của thành-phố.

(4) Ai cũng nên đến xem buổi hát tối hôm 16 Mars tại nhà hát Tây Hà-nội, và dự vào cuộc thi xe kết-hoa hôm 17 Mars ở trước cửa hội Khai-tri.

(Thề lè cuộc thi xe kết-hoa: Ai dự thi thì đem xe đến và kết hoa lấy. Xin đến biên tên trước tại trường Đại-học Luật, hay từ 20 giờ đến 22 giờ, ở hội Khai-tri. Hối thêm điều gì cũng mời lại hai nơi đó).

## NGÀY HỘI SINH VIÊN

- (1) Ai cũng nên dự vào «Ngày hội của các Sinh-Viên» hôm 16-17 Mars
- (2) Buổi hát xưa nay chưa từng có: tối hôm 16 Mars ở nhà Hát-tây Hà-nội
- (3) Ba giờ chiều hôm 17 Mars sẽ có Cuộc thi xe kết-hoa ở trước cửa hội Khai-tri
- (4) «Ngày hội của Sinh-Viên» hôm 16-17 Mars là ngày hội của toàn-thể thanh-niên Hà-nội.



## Hỏi ngớ ngẩn

Trong bài «tổng thuật sự nghiệp», (Nam-phong số 210), cụ tú Tiến cả tiếng mà hồ lên rằng:

— «Nam Phong, Nam yhong», một ngọn gió mát mẽ từ phương nam dư?

Tưởng gì? Chứ nếu chỉ có thế thì can chi cụ phải kêu là âm-ĩ mà hỏi han ngớ-ngẩn như vậy? «Nam phong» chẳng là ngọn gió từ phương nam thì còn từ phương nào nữa? Hay cụ sợ chúng tôi làm gió nam với gió bắc lạnh lùng?

## Ngọn gió lạ

(Cũng trong bài ấy)

Đã biết ngay là một ngọn gió lạ mà! Độc-giả hãy nghe cụ tú than thở mà phân trần:

Thế thì tại chi Nam phong chính là một ngọn gió, ngọn gió thổi bằng một thứ tiếng Nam, một giọng điệu mát lòng mà dễ cảm của người Nam đó.

Thế thì cái ngọn gió Nam nó là một nhà tài-tử đứt đi rồi, vì nó thổi được (thổi sáo?) bằng một thứ tiếng Nam, bằng một giọng điệu mát lòng mà dễ cảm. Nhất dao Cáo khuyên anh em thích âm nhạc nên làm nhà quay về phía nam, hay hơn nữa, mua tạp chí Nam phong về để nó thổi cho mà nghe. Nhưng, than ôi! nó chết mất rồi! Rõ tiếc.

## Ai lại thế?

Ta lại nghe cụ tú khoe-tôn chỉ, chủ nghĩa của gió Nam:

...Xuy khir một tinh từ êm dềm mà thấm sâu, không vội vàng, không chậm trễ, lìm vào chỗ nhu yếu của giống nòi..

Thế thì gió Nam quá quái lắm, mà cụ tú cũng quá quái lắm

## Khéo bày... vẽ!

Văn Học số 71:

Trong ba gian rộng rãi, hội Việt-Nam, chần hưng mỹ thuật lấy con mắt mỹ thuật bày biện, trông thực là ngoạn mục.

A, ra hội ấy lấy con mắt bày biện. Hèn chi mà chẳng ngoạn mục!

## Phê bình dùi đục...

Cũng Văn Học số ấy, trong bài «Một lối phê-bình thơ»:

Ngay câu đầu đã khéo tả mà phá tan cái đầu đề rất rõ ràng.

Tả mà phá tan thì hẳn là «tả lờ» (bảo của cụ cử Koổng tổng có khác) Tả mà phá tan cái đầu đề thì lại là tả.

## UỐNG VÀO LÀ KHỎI?

Thuốc năm 1935. Đời thịnh hành vật-chất các bệnh nguy-hiểm sinh càng nhiều; vì các lẽ ấy, chúng tôi đề công nghiên cứu từ xưa tới nay, nên năm 1935, phát minh ra thứ thuốc này gọi là thuốc năm 1935, giúp cho các bệnh nhân thực mười phần mỹ mãn cả mười. Công hiệu của thuốc này: 1er Khỏi tức buốt ở bàng quang, đái rất, tiểu tiện vàng, đỏ, đục, hoặc đái ra máu, đái tiện táo, có người nổi hạch ở ben, uống thuốc này bệnh sẽ khỏi ngay. 2e Rất mau khỏi mụn, dù bị lậu chưa khỏi hoặc bị nhiều lần chữa chưa khỏi ban, thường có mủ chảy ra, tiểu tiện vẫn như thường, có người mỗi buổi sáng thấy ra một vài giọt mủ hay lúc nào ở quy đầu cũng ướt như thế là thuốc về thời kỳ kinh-niên vì trùng bệnh lậu đã ăn vào thớ thịt, uống thuốc này lập tức là khỏi liền. Nói tóm lại, những người bị bệnh lậu bất cứ tức buốt hay thấy ra mủ, kinh niên hay mới mắc, uống đến thuốc năm 1935 là khỏi, không hại sinh dục và sức khỏe uống thuốc vẫn đi làm việc như thường. Đàn ông, đàn bà và đàn bà có thai đều dùng được cả. — Giá 0\$60

LÊ HUY PHẠCH TONKIN — 12, SINH TU — HANOI

Đại-lý: Haiphong: Nam-Tân 82 Bonnal, Vinh: Sinh-huy-Dược-Điểm, 59 Rue de la Gare, Huế: Văn-Hòa 87 Paul Bert, Quinhon: Trần-văn-Thăng Avenue Khai Dinh, Saigon: Dương-văn-Vỹ 109 rue D'Espagne. — CẦN NHIỀU ĐẠI LÝ CÁC NƠI.







# HANOI-SAIGON-HANOI

## ba ngày

Bắt đầu từ Mars 1935, ai đi autocar của hãng Trans-indochinois từ Hanoi vào Saigon hay từ Saigon ra Hanoi chỉ phải trả hai mươi đồng (20\$), kể cả tiền ăn và ngủ ở gióc đường.

Như thế rất tiện lợi cho tất cả mọi người, vậy không ai còn nên tính toán hơn thiệt gì nữa, vì đi autocar được sạch sẽ và ăn ngủ yên ổn.

Mỗi tuần lễ xe khởi hành hồi 6 giờ sáng thứ hai tại :  
số 24, phố Hàng Gia Hanoi. (Tonkin)  
số 96, con đường Mac Mahon Saigon Cochinchine

AI MUỐN HỎI THÊM ĐIỀU GÌ NỮA THÌ DO NHỮNG NƠI :

**TỔNG CỤC :** 24, Rue des Cuirs Hanoi (Tonkin)  
96, Rue Mac Mahon Saigon Cochinchine  
**ĐẠI LÝ :** 200, Rue Paul Bert Namdinh  
46, Rue Van-Thi, Ninhbinh  
33, Grande rue, Thanh Hoa  
5 et 6, Maréchal Foch, Vinh  
Rue Paul Bert, Huế  
Rue Đồng Khánh Tourane  
Avenue Khải-Định Quinhon  
Tạ-ngọc-Liên, Pharmacies Nhatrang

### Một cách làm cho người mạnh khoẻ luôn

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khoẻ, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu hay là nôn ọ, đầy hơi, đau tức, đau bụng ; các ngài nên mua ngay một lọ *Gastrot* 0\$40 ở hiệu thuốc tây Vũ-Đỗ-Thin pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hoá, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.



SỮA **NESTLÉ**  
HIỆU CON CHIM

**SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON**  
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

**ĐỘC QUYỀN BÁN** cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân  
● ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên ●



THUỐC NỖ HIỆU :

**CHEDDITE**

DỪNG VỀ VIỆC BẮN MỎ, HANG ĐÁ  
Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HÃNG

**OMNIUM Indochinois**

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp  
CỦA HIỆU THUỐC NỖ : CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phú Xá — Bắc Kỳ  
Buồng giấy : 5, Bd Bobillot à Hanoi  
GIẤY NÓI : 73

Ở xa biên thư về thương lượng

MAISON

**NHUAN-OC**

ARCHITECTURE

(Avant-Métré et métré définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ sinh thành phố Hanoi. Đã có bốn trăm kiểu nhà của bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá bả

Siège : 168, Rue Lê-Lợi, Hanoi  
Succursale: 63, A M<sup>e</sup> Joffre, Thanh-Hoà

Việc

**PHÁP LUẬT**

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên bàn trước với ông **TRẦN-ĐÌNH-TRÚC** Luật khoa cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm  
(Việc kiện cáo, mua bán, chia của v. v.)

SỐ 5, HÀNG GIA CŨ. RUE DES CUIRS, HANOI (Cạnh hải chợ Hàng Gia cũ)  
BUỔI TỐI CŨNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

9 giờ sáng



# PHẤN SỐ 922

...em không cần phải đánh phấn hôm nay!

Thấy bạn gái lúc nào cũng phải xoa phấn lên mũi, bạn trai họ rất ghét. Biết vậy, song bạn gái tưởng rằng không có cách gì khác để làm cho da khỏi mờ và bóng. Tuy nhiên, em xét nghiệm ra rằng: khi nào dùng thử phấn gạo thật tốt mà chọn lẫn với kem, như phấn **TOKALON** với kem chẳng hạn, thì suốt ngày mặt phấn không đổ, dù gặp mưa, gió, hay khiêu-vũ ở nơi nóng-bức, cũng chẳng sao.

Rất mịn và không mốc, phấn **TOKALON** đánh lẫn với kem là một thứ bồi-bổ cho da rất tốt, mà lại không làm bết-tắc những lỗ chân lông. Nay em lúc nào về mặt cũng được tươi-lắn, sắc-sảo, mà phấn đồng bạn gái ước ao, và bạn trai ưa thích. Mới đây, một bạn trai khi đến hỏi em có nói cho em biết rằng: da-dễ tốt-tươi, và vẻ mặt kiều-diễm đã cảm-hóa được lòng chàng.

Da mờ thì nên dùng phấn **TOKALON** hiệu Pero. Da khô thì dùng phấn **TOKALON** hiệu Petalia. Như thế thì một ngày chỉ phải sức phấn có một lần. Vì phấn **TOKALON** rất ăn, và không đổ.

Nhà chế tạo phấn-kem **TOKALON**: Société Asie Afrique — 3, Rue Richer, 3 — PARIS  
Tổng Đại lý : **MARON ROCHAT et Cie** — 45, Gambetta, HANOI